

Số: 13291/BTC-QLCS

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2024

V/v thẩm định dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024.

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao tại tiết b<sup>1</sup> điểm 3 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ về nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương; ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ<sup>2</sup> tại Công văn số 4932/VPCP-NN ngày 12/7/2024 của Văn phòng chính phủ; tại điểm b<sup>3</sup> khoản 3 Mục II Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát.

Trên cơ sở đề xuất về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 của 11 Bộ, cơ quan ngang Bộ, 04 cơ quan trung ương, 49 địa phương và 21 Tập đoàn, Tổng công ty (đề xuất theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 5461/BTC-QLCS ngày 29/5/2024 và Công văn số 6224/BTC-QLCS ngày 14/6/2024); Bộ Tài chính đã xây dựng Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 và có Tờ trình Thủ tướng Chính phủ số 283/TTr-BTC ngày 05/11/2024 về việc đề nghị xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024 (đính kèm).

Ngày 20/11/2024, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà có ý kiến tại Công văn số 8535/VPCP-NN của Văn phòng Chính phủ về việc đề nghị xây dựng Nghị định. Theo đó, như sau: “(1) Đồng ý về chủ trương xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024; (2) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ TNMT và các cơ quan liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật.”

<sup>1</sup> “Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương nghiên cứu, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2024 xem xét ban hành quy định... giảm tiền thuê đất, mặt nước; kịp thời xem xét, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thuế, phí, lệ phí như đã thực hiện trong năm 2023 để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh”

<sup>2</sup> “Bộ Tài chính nghiên cứu, báo cáo Chính phủ quy định chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024 đảm bảo phù hợp với thẩm quyền và quy định của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2024 và chính sách gia hạn nộp tiền thuê đất trong năm 2024 tại Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024 của Chính phủ.”

<sup>3</sup> “Khẩn trương thực hiện hiệu quả các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, thuê mặt nước, ... cho các đối tượng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão, lũ, lụt, sạt lở đất theo quy định của pháp luật.”

Đồng thời, Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị định, gửi xin ý kiến bằng văn bản của các Bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính) và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, của Bộ Tài chính và Trang Thông tin về Tài sản công để lấy ý kiến rộng rãi (Công văn số 10129/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính).

Nay, sau khi tổng hợp ý kiến góp ý của Bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Bộ Tài chính hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định theo quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, thực hiện quy định tại Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Bộ Tài chính gửi tới Bộ Tư pháp hồ sơ dự thảo Nghị định nêu trên. Đề nghị Bộ Tư pháp có ý kiến thẩm định và gửi Bộ Tài chính theo thời hạn quy định để tổng hợp, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.

Hồ sơ gồm:

- (1) Dự thảo Tờ trình Chính phủ về dự thảo Nghị định quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024;
- (2) Dự thảo Tờ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự thảo Nghị định quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024;
- (3) Dự thảo Nghị định quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024;
- (4) Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định;
- (5) Báo cáo đánh giá tác động chính sách;
- (6) Bản đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định;
- (7) Báo cáo về việc lồng ghép giới trong dự thảo Nghị định;
- (8) Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo Nghị định;
- (9) Bản chụp ý kiến góp ý về dự thảo Nghị định của các Bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

Mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý Bộ. *Real*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (để b/c);
- Phó Thủ tướng Hồ Đức Phúc (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục Thuế;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, QLCS. *CSB/TK*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Bùi Văn Kháng**

Số: /TTr-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

## TỜ TRÌNH

## Dự thảo Nghị định quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao tại tiết b<sup>1</sup> điểm 3 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ về nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương; ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ<sup>2</sup> tại Công văn số 4932/VPCP-NN ngày 12/7/2024 của Văn phòng chính phủ; tại điểm b<sup>3</sup> khoản 3 Mục II Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát; Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024 (sau đây gọi là dự thảo Nghị định); Bộ Tài chính đã có Tờ trình Thủ tướng Chính phủ số 283/TTr-BTC ngày 05/11/2024 về việc đề nghị xây dựng Nghị định; theo đó, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho phép Bộ Tài chính xây dựng, ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn và đã được Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà “*đồng ý về chủ trương xây dựng Nghị định của Chính phủ*” tại Công văn số 8535/VPCP-NN ngày 20/11/2024 của Văn phòng Chính phủ. Từ cơ sở trên, Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ như sau:

## I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ CƠ SỞ THỰC TIỄN BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

### 1. Cơ sở pháp lý

<sup>1</sup> “Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương nghiên cứu, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2024 xem xét ban hành quy định... giảm tiền thuê đất, mặt nước; kịp thời xem xét, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thuế, phí, lệ phí như đã thực hiện trong năm 2023 để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh”

<sup>2</sup> “Bộ Tài chính nghiên cứu, báo cáo Chính phủ quy định chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024 đảm bảo phù hợp với thẩm quyền và quy định của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2024 và chính sách gia hạn nộp tiền thuê đất trong năm 2024 tại Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024 của Chính phủ.”

<sup>3</sup> “Khẩn trương thực hiện hiệu quả các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, thuê mặt nước,... cho các đối tượng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão, lũ, lụt, sạt lở đất theo quy định của pháp luật.”

1.1. Tại điểm 3.1 Điều 3 Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09/11/2023 của Quốc hội, Quốc hội giao Chính phủ thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau: “3.1. Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách khác, nỗ lực giải quyết các điểm nghẽn, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng, ...”

1.2. Tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 quy định: “2. Chính phủ quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất chưa được quy định tại khoản 1 Điều này sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.”

1.3. Tại khoản 2<sup>4</sup> Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định cụ thể về việc Chính phủ ban hành Nghị định để quy định các biện pháp để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội.

## 2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Trong thời gian qua, để tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, của Chính phủ, Bộ Tài chính đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg ngày 10/8/2020, Quyết định số 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021, Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 về việc giảm tiền thuê đất phải nộp năm 2020, 2021, 2022 đối với doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất hàng năm bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 và Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 về việc giảm tiền thuê đất của năm 2023.

Số tiền thuê đất, thuê mặt nước được giảm theo các Quyết định của Thủ tướng của năm 2020 là 2.890 tỷ đồng/năm, các năm 2021, 2022, 2023 trung bình là 3.734 tỷ đồng/năm<sup>5</sup>, qua đó đã góp phần hỗ trợ cho các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân trong việc tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng của dịch covid-19 để có thể sớm khôi phục lại hoạt động sản xuất, kinh doanh sau dịch (các năm 2020, 2021, 2022) và thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh (năm 2023).

2.2. Ngày 29/5/2024, Bộ Tài chính đã có Công văn số 5462/BTC-QLCS gửi các Bộ, ngành, địa phương, các Tập đoàn, Tổng Công ty do Thủ tướng Chính

<sup>4</sup> “Các biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; các biện pháp để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ; những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của từ hai bộ, cơ quan ngang bộ trở lên; nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác thuộc thẩm quyền của Chính phủ.”

<sup>5</sup> Theo số liệu Tổng cục Thuế cung cấp tại Công văn số 2998/TCT-KK ngày 11/7/2024.

phủ quyết định thành lập đề nghị tổng kết, đánh giá việc thực hiện các Quyết định giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của Thủ tướng Chính phủ các năm: 2020, 2021, 2022, 2023 và đề xuất chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024 và Công văn số 6224/BTC-QLCS ngày 14/6/2024 về việc đôn đốc tham gia ý kiến theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 5462/BTC-QLCS ngày 29/5/2024. Hiện nay (tính đến ngày 01/8/2024) Bộ Tài chính nhận được 93 ý kiến tham gia bằng văn bản (55 địa phương, 11 Bộ, cơ quan ngang Bộ, 05 cơ quan trung ương, 21 Tập đoàn, Tổng Công ty); trong đó có 86 ý kiến (49 địa phương, 11 Bộ, cơ quan ngang Bộ, 04 cơ quan trung ương, 21 Tập đoàn, Tổng công ty) đề xuất về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để hỗ trợ sản xuất, kinh doanh. Qua tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, các Tập đoàn, Tổng Công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập và tại Thông cáo Báo chí về tình hình kinh tế - xã hội Quý II và 6 tháng đầu năm 2024 ngày 29/6/2024 của Tổng cục Thống kê có đề cập: *“Kinh tế thế giới sáu tháng đầu năm 2024 tiếp tục gặp nhiều rủi ro, bất ổn, tác động tiêu cực đến tăng trưởng bền vững. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, gia tăng căng thẳng địa chính trị, xung đột quân sự leo thang ở một số quốc gia làm suy yếu hệ thống thương mại đa phương, cản trở đầu tư, gây bất định cho cả sản xuất và tiêu dùng, đồng thời làm tăng biến động tài chính. Bên cạnh đó, tần suất và mức độ nghiêm trọng của thiên tai đã tăng lên theo thời gian và còn tiếp tục tăng hơn nữa do biến đổi khí hậu đã đe dọa an ninh lương thực, an ninh năng lượng, bất ổn xã hội....”* và tại Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô có nêu: *“Thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp và khó lường; căng thẳng địa chính trị, cạnh tranh nước lớn ngày càng gia tăng, sự phục hồi của các đối tác thương mại lớn còn chậm, lãi suất USD thế giới neo ở mức cao, rủi ro gián đoạn chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất toàn cầu.... Trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Áp lực lạm phát, tỷ giá có xu hướng tăng. Thị trường tài chính, tiền tệ vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro; tiếp cận vốn, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa còn khó khăn. Sản xuất công nghiệp phục hồi còn chậm; sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn do biến đổi khí hậu, hạn hán, xâm nhập mặn kéo dài và nặng nề hơn...”*

2.3. Ngày 15/9/2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT báo cáo Thường trực Chính phủ về tình hình thiệt hại do cơn bão số 3 Yagi (cơn bão mạnh nhất trên Biển Đông trong 30 năm qua), các giải pháp khắc phục hậu quả mưa bão, phục hồi sản xuất, kinh doanh; trong đó, tại gạch đầu dòng thứ nhất nhóm chính sách (3) điểm 2 Mục IV Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có đề xuất giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi bão số 3 và hoàn lưu bão, ngập lụt, lũ quét... Căn cứ Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính nghiên cứu, cho ý kiến góp ý đối với nội dung báo cáo, đề xuất của Bộ Kế

hoạch và Đầu tư tại Công văn số 6585/VPCP-KTTH ngày 15/9/2024 của Văn phòng Chính phủ. Theo Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT ngày 15/9/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bão số 3 Yagi ( cơn bão mạnh nhất trên Biển Đông trong 30 năm qua) có phạm vi ảnh hưởng lớn, cường độ và diễn biến phức tạp chưa có tiền lệ, nên mức độ thiệt hại là lớn và có thể còn tiếp tục tăng lên. Cụ thể tại điểm 3 Mục II Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT ngày 15/9/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư có nêu: *“Tốc độ tăng trưởng 6 tháng cuối năm của cả nước và nhiều địa phương dự báo chậm lại. Tăng trưởng GDP Quý III của cả nước có thể giảm 0,35%, Quý IV giảm 0,22% so với kịch bản không có Bão số 3. Ước cả năm GDP có thể giảm 0,15% so với kịch bản ước tăng trưởng có thể đạt 6,8-7%, trong khu vực nông, lâm, thủy sản giảm 0,33%, công nghiệp và xây dựng giảm 0,05% và dịch vụ giảm 0,22%.”*

Từ cơ sở trên, để có thêm nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp, người dân ứng phó với những khó khăn, thách thức trong thời gian tới, đồng thời hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tại các địa phương bị ảnh hưởng bởi Bão số 3 Yagi, dự phòng các kịch bản về thiên tai có thể ảnh hưởng đến nhiều địa phương trên cả nước; việc Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội là có cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn.

## II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Tại tiết b điểm 3 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ về nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương, Chính phủ giao Bộ Tài chính: *“Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương nghiên cứu, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2024 xem xét ban hành quy định...giảm tiền thuê đất, mặt nước; kịp thời xem xét, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thuế, phí, lệ phí như đã thực hiện trong năm 2023 để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh”*

2. Ngày 12/7/2024, Lãnh đạo Chính phủ giao Bộ Tài chính *“nghiên cứu, báo cáo Chính phủ quy định chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024 đảm bảo phù hợp với thẩm quyền và quy định của Luật Đất đai năm 2024 và quy định tại Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024”* (Công văn số 4932/VPCP-NN ngày 12/7/2024 của Văn phòng chính phủ).

3. Ngày 15/9/2024, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 6585/VPCP-KTTH về việc giao Bộ Tài chính nghiên cứu đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT ngày 15/9/2024; trong đó có đề xuất về việc giảm tiền thuê đất tương tự chính sách tương tự chính sách giảm tiền thuê đất đã triển khai trong giai đoạn Covid-19 (Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giảm 15% tiền thuê đất phải nộp cho 26 địa phương chịu ảnh hưởng bởi Bão số 3 Yagi.

4. Ngày 17/9/2024, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 143/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát. Theo đó, Chính phủ giao Bộ Tài chính: *“Khẩn trương thực hiện hiệu quả các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, thuê mặt nước,... cho các đối tượng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão, lũ, lụt, sạt lở đất theo quy định của pháp luật”* (điểm b khoản 3 Mục II Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ).

5. Ngày 05/11/2024, Bộ Tài chính có Tờ trình Thủ tướng Chính phủ số 283/TTr-BTC về việc đề nghị xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về chủ trương xây dựng, ban hành Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn.

6. Ngày 20/11/2024, Phó Thủ tướng Trần Hồ Hà có ý kiến tại Công văn số 8535/VPCP-NN ngày 20/11/2024 của Văn phòng Chính phủ như sau: *“(1) Đồng ý về chủ trương xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024; (2) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ TNMT và các cơ quan liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật.”*

### III. VỀ BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Dự thảo Nghị định gồm có 7 Điều quy định các nội dung cơ bản như sau:

**1. Điều 1** quy định về phạm vi điều chỉnh; theo đó dự thảo Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 2 dự thảo Nghị định này.

**2. Điều 2** quy định về đối tượng áp dụng; theo đó đối tượng áp dụng là tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất, trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (tính tại thời điểm người thuê đất nộp hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất theo quy định) dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm (sau đây gọi là người thuê đất). Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất, và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai (Luật và các văn bản hướng dẫn chi tiết Luật) và pháp luật khác có liên quan; (ii) Cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ giảm tiền thuê đất; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**3. Điều 3** quy định về mức giảm tiền thuê đất; theo đó quy định mức giảm tiền thuê đất là 30% trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024. Trên cơ sở đó, Điều 3 dự thảo Nghị định quy định như sau:

Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

Mức giảm tiền thuê đất quy định tại khoản 1 Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 theo quy định của pháp luật. Không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2024 và tiền chậm nộp (nếu có). Trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định hoặc/và khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất thì mức giảm tiền thuê đất tại khoản 1 Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp (nếu có) sau khi đã được giảm hoặc/và khấu trừ theo quy định của pháp luật.

#### **4. Điều 4 quy định về hồ sơ giảm tiền thuê đất:**

Pháp luật hiện hành (Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ) đã có quy định cụ thể về hồ sơ giảm tiền thuê đất.

Vì vậy, để đơn giản thủ tục hành chính và thuận lợi trong tổ chức thực hiện; hạn chế tình trạng xin cho khi phải đi xin xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Bộ Tài chính trình Chính phủ thành phần hồ sơ chỉ gồm 02 loại văn bản; đồng thời theo quy định hiện nay thì người nộp thuế theo cơ chế tự khai, tự nộp nên tại Điều này quy định trách nhiệm của người thuê đất khi đề nghị giảm tiền thuê đất phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất của mình. Trên cơ sở đó, Điều 4 quy định về hồ sơ giảm tiền thuê đất như sau:

(1) Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất năm 2024 của người thuê đất theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

Người thuê đất chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất của mình, đảm bảo đúng đối tượng được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này.

(2) Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao).

#### **5. Điều 5 quy định về trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất.**

Để đảm bảo thuận lợi cho việc kịp thời thu, nộp tiền thuê đất vào ngân sách nhà nước, đồng thời với việc thực hiện giảm tiền thuê đất theo dự thảo Nghị định này, tại khoản 1 Dự thảo quy định: Người thuê đất, nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất (bằng phương thức điện tử hoặc phương thức khác) cho cơ quan thuế hoặc cơ quan khác theo quy định của pháp luật kể từ thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày ... tháng ... năm .... Không áp dụng giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này đối với trường hợp người thuê đất nộp hồ sơ sau ngày ... tháng ... năm ....

Các nội dung khác tại Điều này tương tự quy định tại Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 và Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ đã được thực hiện ổn định trên thực tế.



**6. Điều 6 và Điều 7** quy định về hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành. Theo đó, để đảm bảo kịp thời thực hiện chính sách, Bộ Tài chính trình Chính phủ cho phép quy định: Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

#### **IV. VỀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG**

##### **1. Về tác động tới nguồn thu ngân sách nhà nước**

Dự kiến số tiền thuê đất giảm theo dự thảo Nghị định khoảng 4.000 tỷ đồng (tương đương số tiền thuê đất dự kiến giảm của năm 2023 với mức giảm 30% trên phạm vi cả nước) tương ứng với 0,26% tổng thu ngân sách nhà nước một năm và 9% số thu ngân sách nhà nước từ tiền thuê đất một năm (tính theo số liệu năm 2023)<sup>6</sup>. Tại cuộc Họp báo Kết quả công tác trọng tâm 6 tháng đầu năm 2024 của hệ thống Kho bạc Nhà nước ngày 18/7/2024, Kho bạc Nhà nước báo cáo: “Thu ngân sách nhà nước trong cân đối lũy kế đến ngày 30/6/2024 đạt 1.027.000 tỷ đồng và bằng 60,4% dự toán năm 2024 và tăng 16,42% so với cùng kỳ năm 2023”; ngoài ra, theo số liệu hạch toán trên hệ thống TABMIS, Kho bạc Nhà nước cung cấp thông tin về số liệu thu ngân sách nhà nước đến ngày 31/01/2024 tại Công văn số 4653/KBNN-KTNN ngày 15/8/2024 như sau: Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước đến hết ngày 31/7/2024 là 1.234.280 tỷ đồng, đạt 72,65% so với dự toán năm 2024 và tăng 19,09% so với cùng kỳ năm 2023; trong đó thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước là 24.681 tỷ đồng đạt 91,63% so với dự toán; với khả năng phục hồi và phát triển kinh tế của năm 2024 nhờ các chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ của Chính phủ và sự nỗ lực cố gắng của cả hệ thống chính trị thì dự toán thu ngân sách năm 2024 đã được Quốc hội thông qua sẽ đạt và vượt; vì vậy, số tiền thuê đất giảm theo chính sách này sẽ không ảnh hưởng đáng kể đến số thu ngân sách nhà nước nói chung nhưng sẽ có tác động lớn tới việc phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp; từ đó tăng thu ngân sách từ thuế để bù đắp cho số giảm thu do giảm tiền thuê đất.

2. Về thủ tục hành chính: Trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định này đơn giản để đảm bảo thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

3. Nguồn nhân lực, tài chính để đảm bảo thi hành Nghị định này là đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan thuế, Ban quản lý khu kinh tế, Ban quản lý khu công nghệ cao thực hiện trong chức trách nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật về thu tiền thuê đất, kinh phí chi trả từ nguồn dự trữ ngân sách nhà nước được giao để chi lương, làm thêm giờ theo chế độ quy định.

#### **V. VỀ Ý KIẾN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG, ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ LIÊN ĐOÀN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã có Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 gửi xin ý kiến của các Bộ,

<sup>6</sup> Số liệu tại Công văn số 2998/ICT-KK ngày 11/7/2024 của Tổng cục Thuế.

ngành, địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các Tập đoàn, Tổng Công ty do Thủ tướng Chính phủ Quyết định thành lập đối với hồ sơ dự thảo Nghị định.

Từ cơ sở trên, Bộ Tài chính hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định của Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 bao gồm: Dự thảo Nghị định quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024, dự thảo Tờ trình xin ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội (*đính kèm*).

Kính trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký Tờ trình đề xin ý kiến Ủy ban thường vụ Quốc hội./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTg CP, các Phó TTg CP (đề b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Tổng cục Thuế;
- Kho bạc nhà nước Trung ương;
- Các Cục: TCDN, CST;
- Các Vụ: PC, NSNN;
- Lưu: VT, QLCS.

**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Văn Thắng**

Số: /TTr-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ  
quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09/11/2023 của Quốc hội khóa XV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024<sup>1</sup>, nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng, căn cứ khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024, Chính phủ nhận thấy cần ban hành Nghị định quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 (sau đây gọi tắt là Nghị định); cụ thể như sau:

**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ CƠ SỞ THỰC TIỄN BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH****1. Cơ sở pháp lý**

1.1. Tại khoản 3.1 Điều 3 Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09/11/2023 của Quốc hội, Quốc hội giao Chính phủ thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau: “3.1. Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách khác, nỗ lực giải quyết các điểm nghẽn, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng...”

1.2. Tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 quy định: “2. Chính phủ quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất chưa được quy định tại khoản 1 Điều này sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.”

<sup>1</sup> Tại khoản 3.1 Điều 3 Nghị Quyết số 103/2023/QH15 ngày 09/11/2023 của Quốc hội khóa XV, Quốc hội giao Chính phủ: “3.1. Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách khác, nỗ lực giải quyết các điểm nghẽn, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng...”

1.3. Tại khoản 2<sup>2</sup> Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định cụ thể về việc Chính phủ ban hành Nghị định để quy định các biện pháp để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội.

## 2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Trong thời gian qua, để tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, của Chính phủ, Bộ Tài chính đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg ngày 10/8/2020; Quyết định số 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021 về việc giảm tiền thuê đất phải nộp năm 2020, 2022 đối với doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất hàng năm bị ảnh hưởng của dịch Covid-19; Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 về việc giảm tiền thuê đất năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 về việc giảm tiền thuê đất của năm 2023.

Số tiền thuê đất, thuê mặt nước được giảm trung bình các năm 2020, 2021, 2022, 2023 theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nêu trên là 2.890 tỷ đồng/năm (riêng trung bình các năm 2021, 2022, 2023 là 3.734 tỷ/năm)<sup>3</sup>, qua đó đã góp phần hỗ trợ cho các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân trong việc tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng của dịch covid-19 để có thể sớm khôi phục lại hoạt động sản xuất, kinh doanh sau dịch (các năm 2020, 2021, 2022) và thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh (năm 2023).

2.2. Ngày 29/5/2024, Bộ Tài chính đã có Công văn số 5462/BTC-QLCS gửi các Bộ, ngành, địa phương, các Tập đoàn, Tổng Công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập đề nghị tổng kết, đánh giá việc thực hiện các Quyết định giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của Thủ tướng Chính phủ các năm: 2020, 2021, 2022, 2023 và đề xuất chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024 và Công văn số 6224/BTC-QLCS ngày 14/6/2024 về việc đôn đốc tham gia ý kiến theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 5462/BTC-QLCS ngày 29/5/2024. Hiện nay (tính đến ngày 01/8/2024) Bộ Tài chính nhận được 93 ý kiến tham gia bằng văn bản (55 địa phương, 11 Bộ, cơ quan ngang Bộ, 05 cơ quan trung ương, 21 Tập đoàn, Tổng Công ty); trong đó có 86 ý kiến (49 địa phương, 11 Bộ, cơ quan ngang Bộ, 04 cơ quan trung ương, 21 Tập đoàn, Tổng công ty) đề xuất về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để hỗ trợ sản xuất, kinh doanh. Qua tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, các Tập đoàn, Tổng Công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập và tại Thông cáo Báo chí về tình hình kinh tế - xã hội Quý II và 6 tháng đầu năm 2024 ngày 29/6/2024 của Tổng cục Thống kê

<sup>2</sup> "Các biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; các biện pháp để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ; những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của tư hai bộ, cơ quan ngang bộ trở lên; nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác thuộc thẩm quyền của Chính phủ."

<sup>3</sup> Theo số liệu Tổng cục Thuế cung cấp tại Công văn số 2998/TCT-KK ngày 11/7/2024.

có đề cập: “*Kinh tế thế giới sáu tháng đầu năm 2024 tiếp tục gặp nhiều rủi ro, bất ổn, tác động tiêu cực đến tăng trưởng bền vững. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, gia tăng căng thẳng địa chính trị, xung đột quân sự leo thang ở một số quốc gia làm suy yếu hệ thống thương mại đa phương, cản trở đầu tư, gây bất định cho cả sản xuất và tiêu dùng, đồng thời làm tăng biến động tài chính. Bên cạnh đó, tàn suất và mức độ nghiêm trọng của thiên tai đã tăng lên theo thời gian và còn tiếp tục tăng hơn nữa do biến đổi khí hậu đã đe dọa an ninh lương thực, an ninh năng lượng, bất ổn xã hội....*” và tại Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô có nêu: “*Thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp và khó lường; căng thẳng địa chính trị, cạnh tranh nước lớn ngày càng gia tăng, sự phục hồi của các đối tác thương mại lớn còn chậm, lãi suất USD thế giới neo ở mức cao, rủi ro gián đoạn chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất toàn cầu.... Trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Áp lực lạm phát, tỷ giá có xu hướng tăng. Thị trường tài chính, tiền tệ vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro; tiếp cận vốn, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa còn khó khăn. Sản xuất công nghiệp phục hồi còn chậm; sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn do biến đổi khí hậu, hạn hán, xâm nhập mặn kéo dài và nặng nề hơn...”*

2.3. Ngày 15/9/2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT báo cáo Thường trực Chính phủ về tình hình thiệt hại do cơn bão số 3 Yagi, các giải pháp khắc phục hậu quả mưa bão, phục hồi sản xuất, kinh doanh; trong đó, tại gạch đầu dòng thứ nhất nhóm chính sách (3) điểm 2 Mục IV Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có đề xuất giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi bão số 3 và hoàn lưu bão, ngập lụt, lũ quét... Căn cứ Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính nghiên cứu, cho ý kiến góp ý đối với nội dung báo cáo, đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 6585/VPCP-KTTH ngày 15/9/2024 của Văn phòng Chính phủ. Theo Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT ngày 15/9/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bão số 3 Yagi (cơn bão mạnh nhất trên Biển Đông trong 30 năm qua) có phạm vi ảnh hưởng lớn, cường độ và diễn biến phức tạp chưa có tiền lệ, nên mức độ thiệt hại là lớn và có thể còn tiếp tục tăng lên. Cụ thể tại điểm 3 Mục II Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT ngày 15/9/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư có nêu: “*Tốc độ tăng trưởng 6 tháng cuối năm của cả nước và nhiều địa phương dự báo chậm lại. Tăng trưởng GDP Quý III của cả nước có thể giảm 0,35%, Quý IV giảm 0,22% so với kịch bản không có Bão số 3. Ước cả năm GDP có thể giảm 0,15% so với kịch bản ước tăng trưởng có thể đạt 6,8-7%, trong khu vực nông, lâm, thủy sản giảm 0,33%, công nghiệp và xây dựng giảm 0,05% và dịch vụ giảm 0,22%.”*

Từ cơ sở trên, để có thêm nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp, người dân ứng phó với những khó khăn, thách thức trong thời gian tới, đồng thời hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tại các địa phương bị ảnh hưởng bởi Bão số 3 Yagi, dự phòng các

kịch bản về thiên tai có thể ảnh hưởng đến nhiều địa phương trên cả nước; việc Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội là có cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn.

## II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Tại tiết b điểm 3 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ về nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương, Chính phủ giao Bộ Tài chính: *“Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương nghiên cứu, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2024 xem xét ban hành quy định... giảm tiền thuê đất, mặt nước; kịp thời xem xét, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thuế, phí, lệ phí như đã thực hiện trong năm 2023 để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh”*

2. Ngày 12/7/2024, Lãnh đạo Chính phủ giao Bộ Tài chính *“nghiên cứu, báo cáo Chính phủ quy định chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024 đảm bảo phù hợp với thẩm quyền và quy định của Luật Đất đai năm 2024 và quy định tại Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024”* (Công văn số 4932/VPCP-NN ngày 12/7/2024 của Văn phòng chính phủ).

3. Ngày 15/9/2024, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 6585/VPCP-KTTH về việc giao Bộ Tài chính nghiên cứu đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT ngày 15/9/2024; trong đó có đề xuất về việc giảm tiền thuê đất tương tự chính sách tương tự chính sách giảm tiền thuê đất đã triển khai trong giai đoạn Covid-19 (Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giảm 15% tiền thuê đất phải nộp) cho 26 địa phương chịu ảnh hưởng bởi Bão số 3 Yagi.

4. Ngày 17/9/2024, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 143/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát. Theo đó, Chính phủ giao Bộ Tài chính: *“Khẩn trương thực hiện hiệu quả các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, thuê mặt nước,... cho các đối tượng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão, lũ, lụt, sạt lở đất theo quy định của pháp luật”* (điểm b khoản 3 Mục II Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ).

5. Ngày 05/11/2024, Bộ Tài chính có Tờ trình Thủ tướng Chính phủ số 283/TTr-BTC về việc đề nghị xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về chủ trương xây dựng, ban hành Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn.

6. Ngày 20/11/2024, Phó Thủ tướng Trần Hồ Hà có ý kiến tại Công văn số 8535/VPCP-NN ngày 20/11/2024 của Văn phòng Chính phủ như sau: *“(1) Đồng ý về chủ trương xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền*

*thuê đất năm 2024; (2) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ TNMT và các cơ quan liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật.”*

7. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị định và trình Chính phủ xem xét cho ý kiến (tại Tờ trình số .../TTr-BTC ngày.../.../2024 của Bộ Tài chính). Căn cứ khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024, Chính phủ báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến đề Chính phủ xây dựng, hoàn thiện, ban hành Nghị định theo thẩm quyền.

### **III. VỀ BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo Nghị định gồm có 7 Điều quy định các nội dung cơ bản như sau:

**1. Điều 1** quy định về phạm vi điều chỉnh; theo đó dự thảo Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 2 dự thảo Nghị định này.

**2. Điều 2** quy định về đối tượng áp dụng; theo đó đối tượng áp dụng là tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất, trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (tính tại thời điểm người thuê đất nộp hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất theo quy định) dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm (sau đây gọi là người thuê đất). Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất, và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai (Luật và các văn bản hướng dẫn chi tiết Luật) và pháp luật khác có liên quan; (ii) Cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ giảm tiền thuê đất; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**3. Điều 3** quy định về mức giảm tiền thuê đất; theo đó quy định mức giảm tiền thuê đất là 30% trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024. Trên cơ sở đó, Điều 3 dự thảo Nghị định quy định như sau:

Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

Mức giảm tiền thuê đất quy định tại khoản 1 Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 theo quy định của pháp luật. Không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2024 và tiền chậm nộp (nếu có). Trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định hoặc/và khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất thì mức giảm tiền thuê đất tại khoản 1 Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp (nếu có) sau khi đã được giảm hoặc/và khấu trừ theo quy định của pháp luật.

**4. Điều 4** quy định về hồ sơ giảm tiền thuê đất:

Pháp luật hiện hành (Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ) đã có quy định cụ thể về hồ sơ giảm tiền thuê đất.

Vi vậy, để đơn giản thủ tục hành chính và thuận lợi trong tổ chức thực hiện; hạn chế tình trạng xin cho khi phải đi xin xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Bộ Tài chính trình Chính phủ thành phần hồ sơ chỉ gồm 02 loại văn bản; đồng thời theo quy định hiện nay thì người nộp thuế theo cơ chế tự khai, tự nộp nên tại Điều này quy định trách nhiệm của người thuê đất khi đề nghị giảm tiền thuê đất phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất của mình. Trên cơ sở đó, Điều 4 quy định về hồ sơ giảm tiền thuê đất như sau:

(1) Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất năm 2024 của người thuê đất theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

Người thuê đất chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất của mình, đảm bảo đúng đối tượng được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này.

(2) Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao).

#### **5. Điều 5** quy định về trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất.

Để đảm bảo thuận lợi cho việc kịp thời thu, nộp tiền thuê đất vào ngân sách nhà nước, đồng thời với việc thực hiện giảm tiền thuê đất theo dự thảo Nghị định này, tại khoản 1 Dự thảo quy định: Người thuê đất, nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất (bằng phương thức điện tử hoặc phương thức khác) cho cơ quan thuế hoặc cơ quan khác theo quy định của pháp luật kể từ thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày ... tháng ... năm .... Không áp dụng giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này đối với trường hợp người thuê đất nộp hồ sơ sau ngày ... tháng ... năm .....

Các nội dung khác tại Điều này tương tự quy định tại Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 và Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ đã được thực hiện ổn định trên thực tế.

**6. Điều 6 và Điều 7** quy định về hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành. Theo đó, để đảm bảo kịp thời thực hiện chính sách, Bộ Tài chính trình Chính phủ cho phép quy định: Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

### **IV. VỀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG**

#### **1. Về tác động tới nguồn thu ngân sách nhà nước**

Dự kiến số tiền thuê đất giảm theo dự thảo Nghị khoảng 4.000 tỷ đồng (tương đương số tiền thuê đất dự kiến giảm của năm 2023 với mức giảm 30% trên phạm vi cả nước) tương ứng với khoảng từ 0,26% tổng thu ngân sách nhà nước một năm và 9% thu ngân sách nhà nước từ tiền thuê đất một năm (tính theo số liệu năm 2023)<sup>4</sup>. Tại cuộc Họp báo Kết quả công tác trọng tâm 6 tháng đầu năm 2024 của hệ thống Kho bạc Nhà nước ngày 18/7/2024, Kho bạc Nhà nước báo cáo: “Thu ngân sách nhà nước trong cân đối lũy kế đến ngày 30/6/2024 đạt 1.027.000 tỷ đồng và bằng 60,4% dự toán năm 2024 và tăng

<sup>4</sup> Số liệu tại Công văn số 2998/TCT-KK ngày 11/7/2024 của Tổng cục Thuế.



16,42% so với cùng kỳ năm 2023”; ngoài ra, theo số liệu hạch toán trên hệ thống TABMIS, Kho bạc Nhà nước cung cấp thông tin về số liệu thu ngân sách nhà nước đến ngày 31/01/2024 tại Công văn số 4653/KBNN-KTNN ngày 15/8/2024 như sau: Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước đến hết ngày 31/7/2024 là 1.234.280 tỷ đồng, đạt 72.65% so với dự toán năm 2024 và tăng 19,09% so với cùng kỳ năm 2023; trong đó thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước là 24.681 tỷ đồng đạt 91,63% so với dự toán; với khả năng phục hồi và phát triển kinh tế của năm 2024 nhờ các chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ của Chính phủ và sự nỗ lực cố gắng của cả hệ thống chính trị thì dự toán thu ngân sách năm 2024 đã được Quốc hội thông qua sẽ đạt và vượt; vì vậy, số tiền thuê đất giảm theo chính sách này sẽ không ảnh hưởng đáng kể đến số thu ngân sách nhà nước nói chung nhưng sẽ có tác động lớn tới việc phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp; từ đó tăng thu ngân sách từ thuế để bù đắp cho số giảm thu do giảm tiền thuê đất.

2. Về thủ tục hành chính: Trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định này đơn giản để đảm bảo thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

3. Nguồn nhân lực, tài chính để đảm bảo thi hành Nghị định này là đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan thuế, cơ quan khác theo quy định của pháp luật về đất đai thực hiện trong chức trách nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật về thu tiền thuê đất, kinh phí chi trả từ nguồn dự trữ ngân sách nhà nước được giao để chi lương, làm thêm giờ theo chế độ quy định.

#### V. NỘI DUNG XIN Ý KIẾN ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 quy định: “2. Chính phủ quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất chưa được quy định tại khoản 1 Điều này sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.”

Thực hiện quy định nêu trên, Chính phủ xin ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định giảm tiền tiền thuê đất năm 2024.

Trên đây là những nội dung về việc xây dựng, ban hành Nghị định quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 (Xin gửi dự thảo Nghị định kèm theo).

Chính phủ kính trình Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến để Chính phủ hoàn thiện, ban hành theo thẩm quyền././

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban TC-NS của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ NN (16).

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**THỦ TƯỚNG**

**Phạm Minh Chính**

Số: /2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO 03**

(Kèm theo Công văn số  
124/BTC-QLCS ngày  
05/12/2024 của Bộ Tài chính)

**NGHỊ ĐỊNH****Quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09/11/2023 của Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024.

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (tính tại thời điểm người thuê đất nộp hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất theo quy định) dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm (sau đây gọi là người thuê đất).

Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất hoặc hết thời hạn được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai (Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai) và pháp luật khác có liên quan.

2. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ giảm tiền thuê đất; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

### **Điều 3. Mức giảm tiền thuê đất**

1. Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

2. Mức giảm tiền thuê đất quy định tại khoản 1 Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 theo quy định của pháp luật. Không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2024 và tiền chậm nộp (nếu có). Trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất, theo quy định hoặc/và khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất thì mức giảm tiền thuê đất quy định tại khoản 1 Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp (nếu có) sau khi đã được giảm hoặc/và khấu trừ theo quy định của pháp luật.

### **Điều 4. Hồ sơ giảm tiền thuê đất**

1. Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất năm 2024 của người thuê đất theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

Người thuê đất chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất của mình, đảm bảo đúng đối tượng được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này.

2. Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao).

### **Điều 5. Trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất**

1. Người thuê đất nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất (bằng phương thức điện tử hoặc phương thức khác) cho cơ quan thuế hoặc cơ quan khác theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý thuế kể từ thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2024. Không áp dụng giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này đối với trường hợp người thuê đất nộp hồ sơ sau ngày 31 tháng 3 năm 2024.

2. Căn cứ hồ sơ giảm tiền thuê đất do người thuê đất nộp theo quy định khoản 1 Điều này; không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, cơ quan có thẩm quyền xác định số tiền thuê đất được giảm và ban hành Quyết định giảm tiền thuê đất theo quy định tại pháp luật về thu tiền thuê đất và pháp luật về quản lý thuế.

3. Trường hợp người thuê đất đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định giảm tiền thuê đất theo quy định của Nghị định này nhưng sau đó cơ quan quản lý nhà nước phát hiện qua thanh tra, kiểm tra việc người thuê đất không thuộc trường hợp được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này thì người thuê đất phải hoàn trả ngân sách nhà nước số tiền thuê đất đã được giảm và tiền chậm nộp tính trên số tiền được giảm theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

4. Trường hợp người thuê đất đã nộp tiền thuê đất của năm 2024 mà sau khi cơ quan có thẩm quyền xác định và quyết định giảm tiền thuê đất có phát sinh thừa tiền thuê đất thì được trừ số tiền đã nộp thừa vào tiền thuê đất của kỳ

sau hoặc năm tiếp theo theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan; trường hợp không còn kỳ phải nộp tiền thuế đất tiếp theo thì thực hiện bù trừ hoặc hoàn trả số tiền nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan.

**Điều 6. Hiệu lực thi hành.**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Trong trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tương ứng tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

**Điều 7. Trách nhiệm thi hành.**

1. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai và xử lý vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định này.
2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời nghiêm minh các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật (nếu có).
3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương khẩn trương triển khai thực hiện việc giảm tiền thuế đất theo quy định tại Nghị định này.
4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này. /.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, NN (2b).

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**

**Phạm Minh Chính**

**Phụ lục**

(Kèm theo Nghị định số ..... /2024/NĐ-CP ngày .../.../2024 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ GIẢM TIỀN THUÊ ĐẤT NĂM 2024**

Kính gửi: Cơ quan .....

[01] Tên người nộp thuế: .....

[02] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[03] Địa chỉ: .....

[04] Số điện thoại: .....

[05] Tên đại lý thuế (nếu có): .....

[06] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[07] Địa chỉ khu, thửa đất thuê/khu vực mặt nước thuê:.....

- Quyết định thuê đất số....., ngày...tháng...năm .....

- Hợp đồng thuê đất số, ngày...tháng ....năm.....

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số....., ngày .....tháng.....năm.....

[08] Các thông tin liên quan khác (nếu có):.....

Tôi cam đoan những nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai./.

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên: .....

Chứng chỉ hành nghề số: ....

Ngày ..... tháng ..... năm ...

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP  
PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)



Số: 340/BC-BTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2024

**BÁO CÁO**

**Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo  
Nghị định của Chính phủ quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024**

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao tại tiết b điểm 3 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ về nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương: "Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương nghiên cứu, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2024 xem xét ban hành quy định... giảm tiền thuê đất, mặt nước; kịp thời xem xét, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thuế, phí, lệ phí như đã thực hiện trong năm 2023 để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh."; ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Công văn số 4932/VPCP-NN ngày 12/7/2024 của Văn phòng chính phủ: "Bộ Tài chính nghiên cứu, báo cáo Chính phủ quy định chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024 đảm bảo phù hợp với thẩm quyền và quy định của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2024 và chính sách gia hạn nộp tiền thuê đất trong năm 2024 tại Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024 của Chính phủ."

Tại điểm b khoản 3 Mục II Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát. Theo đó, Chính phủ giao Bộ Tài chính: "Khẩn trương thực hiện hiệu quả các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, thuê mặt nước, ... cho các đối tượng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão, lũ, lụt, sạt lở đất theo quy định của pháp luật."

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024: "2. Chính phủ quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất chưa được quy định tại khoản 1 Điều này sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội." Bộ Tài chính xây dựng Hồ sơ dự thảo Nghị định quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024 trình Chính phủ, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Bộ Tài chính đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024 để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hiện hành. Trên cơ sở kết quả rà soát, Bộ Tài chính báo cáo như sau:

## **I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT**

### **1. Phạm vi, nội dung rà soát**

- Về phạm vi rà soát: Gồm toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Về nội dung rà soát: Bộ Tài chính rà soát, đối chiếu toàn bộ các quy định tại dự thảo Nghị định với hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan, cụ thể:

- Điều 1 quy định về phạm vi điều chỉnh;
- Điều 2 quy định về đối tượng áp dụng;
- Điều 3 quy định về mức giảm tiền thuê đất;
- Điều 4 quy định về hồ sơ giảm tiền thuê đất;
- Điều 5 quy định về trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất;
- Điều 6 quy định về hiệu lực thi hành;
- Điều 7 quy định về trách nhiệm thi hành.

Việc rà soát dự thảo Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan là nhằm bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị định với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong hệ thống pháp luật.

### **3. Các văn bản được rà soát**

#### **3.1. Các Luật, Bộ luật có liên quan**

- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024.
- Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019.
- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015.
- Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13 ngày 19 tháng 06 năm 2015.
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 06 năm 2015.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019.

#### **3.2. Các Nghị định của Chính phủ**

- Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.
- Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.
- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đất đai..

- Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024.

## **II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

### **1. Điều 1: Phạm vi điều chỉnh**

Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp bất thường, lần thứ 5 ngày 18 tháng 01 năm 2024, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 08 năm 2024, thay thế Luật Đất đai số 45/2013/QH13 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Điều 6 Luật số 35/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch). Bám sát các nội dung Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn Luật; dự thảo Nghị định quy định phạm vi điều chỉnh phù hợp với Hiến pháp, Luật Đất đai năm 2024, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, không mâu thuẫn, chồng chéo, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các Nghị định khác có liên quan, theo đó, dự thảo Nghị định quy định phạm vi điều chỉnh:

Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 cho các đối tượng theo quy định tại Điều 2 Nghị định này.

### **2. Điều 2: Quy định về đối tượng áp dụng**

Bám sát quy định tại Luật Đất đai năm 2024, và các văn bản hướng dẫn (Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ,...); theo đó đối tượng áp dụng là tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất, trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (tính tại thời điểm người thuê đất nộp hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất theo quy định) dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm (sau đây gọi là người thuê đất). Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất, và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai (Luật và các văn bản hướng dẫn chi tiết Luật) và pháp luật khác có liên quan; (ii) Cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ giảm tiền thuê đất; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Qua rà soát, đối chiếu với quy định tại Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan thì quy định tại dự thảo Nghị định này là phù hợp, không phát hiện mâu thuẫn, chồng chéo có các quy định pháp luật khác.

### **3. Điều 3: Quy định về mức giảm tiền thuê đất.**

Điều này quy định mức giảm tiền thuê đất 30% trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024. Trên cơ sở đó, Điều 3 dự thảo Nghị định quy định như sau:

- Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

- Mức giảm tiền thuê đất quy định tại Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 theo quy định của pháp luật. Không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2024 và tiền chậm nộp (nếu



có). Trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định hoặc/và khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất thì mức giảm tiền thuê đất tại Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp (nếu có) sau khi đã được giảm hoặc/và khấu trừ theo quy định của pháp luật.

Nội dung Điều này quy định về mức giảm tiền thuê đất năm 2024. Qua rà soát, đối chiếu với quy định tại Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan thì quy định tại dự thảo Nghị định này là phù hợp, không phát hiện mâu thuẫn, chồng chéo có các quy định pháp luật khác.

#### **Điều 4. Quy định về hồ sơ giảm tiền thuê đất**

Pháp luật hiện hành (Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ) đã có quy định cụ thể về hồ sơ giảm tiền thuê đất.

Vì vậy, để đơn giản thủ tục hành chính và thuận lợi trong tổ chức thực hiện; hạn chế tình trạng xin cho khi phải đi xin xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Bộ Tài chính trình Chính phủ thành phần hồ sơ chỉ gồm 02 loại văn bản; đồng thời theo quy định hiện nay thì người nộp thuế theo cơ chế tự khai, tự nộp nên tại Điều này quy định trách nhiệm của người thuê đất khi đề nghị giảm tiền thuê đất phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất của mình. Trên cơ sở đó, Điều 4 quy định về hồ sơ giảm tiền thuê đất như sau:

(1) Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất năm 2024 của người thuê đất theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

Người thuê đất chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất của mình, đảm bảo đúng đối tượng được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này.

(2) Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao).

Qua rà soát, đối chiếu với quy định tại Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan thì quy định tại dự thảo Nghị định này là phù hợp, không phát hiện mâu thuẫn, chồng chéo có các quy định pháp luật khác.

#### **5. Điều 5: Quy định về trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất.**

Để đảm bảo thuận lợi cho việc kịp thời thu, nộp tiền thuê đất vào ngân sách nhà nước, đồng thời với việc thực hiện giảm tiền thuê đất theo dự thảo Nghị định này, tại khoản 1 Dự thảo quy định: Người thuê đất, nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất (bằng phương thức điện tử hoặc phương thức khác) cho cơ quan thuế hoặc cơ quan khác theo quy định của pháp luật kể từ thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày ... tháng ... năm .... Không áp dụng giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này đối với trường hợp người thuê đất nộp hồ sơ sau ngày ... tháng ... năm ....

Các nội dung khác tại Điều này tương tự quy định tại Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 và Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ đã được thực hiện ổn định trên thực tế.

Qua rà soát, đối chiếu với quy định tại Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan thì quy định tại dự thảo Nghị định này là phù hợp, không phát hiện mâu thuẫn, chồng chéo có các quy định pháp luật khác.

#### **6. Điều 6 và Điều 7 quy định về hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành.**

02 Điều này quy định việc tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành; theo đó:

- Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Qua rà soát, đối chiếu với quy định tại Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan thì quy định tại dự thảo Nghị định này là phù hợp, không phát hiện mâu thuẫn, chồng chéo có các quy định pháp luật khác.

Trên đây là báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024. Qua kết quả rà soát nội dung của dự thảo Nghị định có đối chiếu với quy định của pháp luật khác có liên quan như đã báo cáo ở trên, Bộ Tài chính thấy rằng các quy định tại dự thảo Nghị định đã đảm bảo bám sát các quy định tại Luật Đất đai năm 2024, Luật Quản lý thuế năm 2019; nội dung dự thảo Nghị định thống nhất, đồng bộ với các quy định khác của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và không có sự mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản, lĩnh vực khác có liên quan. /

#### **Nơi nhận:**

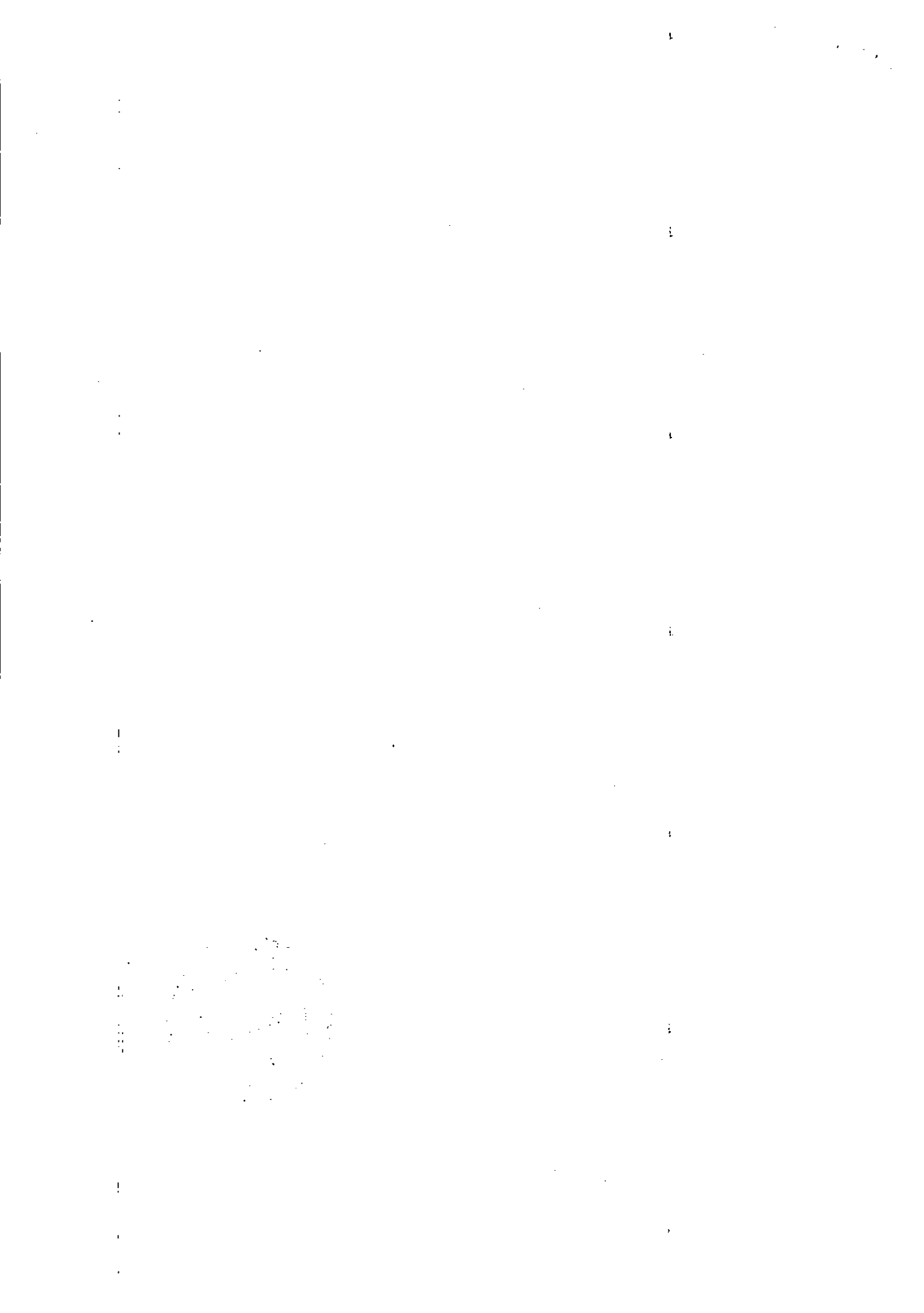
- Như trên;
- TTg CP; các Phó TTg CP (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Tổng cục Thuế;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, QLCS.

(6b) *[Handwritten signature]*

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



Bùi Văn Khang



Số: 339 /BC-BTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2024

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động thủ tục hành chính trong  
dự thảo Nghị định về giảm tiền thuê đất năm 2024**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao tại tiết b điểm 3 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ về nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương: "*Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương nghiên cứu, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2024 xem xét ban hành quy định... giảm tiền thuê đất, mặt nước; kịp thời xem xét, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thuế, phí, lệ phí như đã thực hiện trong năm 2023 để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.*"; ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Công văn số 4932/VPCP-NN ngày 12/7/2024 của Văn phòng chính phủ: "*Bộ Tài chính nghiên cứu, báo cáo Chính phủ quy định chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024 đảm bảo phù hợp với thẩm quyền và quy định của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2024 và chính sách gia hạn nộp tiền thuê đất trong năm 2024 tại Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024 của Chính phủ.*"

Tại điểm b khoản 3 Mục II Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất, kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát. Theo đó, Chính phủ giao Bộ Tài chính: "*Khẩn trương thực hiện hiệu quả các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, thuê mặt nước, ... cho các đối tượng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão, lũ, lụt, sạt lở đất theo quy định của pháp luật.*"

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024: "*2. Chính phủ quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất chưa được quy định tại khoản 1 Điều này sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.*" Bộ Tài chính xây dựng Hồ sơ dự thảo Nghị định quy

định về giảm tiền thuê đất năm 2024 trình Chính phủ, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, Bộ Tài chính đã đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định như sau:

## **I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ TỔNG QUAN**

Bộ Tài chính đã rà soát dự thảo Nghị định với tổng số 01 thủ tục hành chính (TTHC), trong đó 01 TTHC này là sửa đổi, bổ sung so với các thủ tục tương ứng được quy định tại Luật Đất đai năm 2013 và các Quyết định giảm tiền thuê đất các năm 2020, 2021, 2022 và 2023 của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định: số 22/2020/QĐ-TTg ngày 10/8/2020; số 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021; số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023; số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ); theo đó TTHC này là: Trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Với việc quy định 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, việc đánh giá tác động thực hiện như sau:

**Đối với thủ tục về giảm tiền thuê đất (Điều 5 dự thảo Nghị định)**

- Sự cần thiết ban hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung: Sửa đổi, bổ sung các trình tự, thủ tục hiện hành theo tinh thần đổi mới của Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ theo hướng: quy định chi tiết, cụ thể tạo điều kiện thuận lợi cho người thuê đất, các cơ quan hành chính có liên quan đến xác định nghĩa vụ đất đai (các cơ quan liên quan trong việc nhận hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất của người dân, cơ quan tài nguyên môi trường, cơ quan thuế) trong quá trình thực hiện tính, thu, nộp nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất, trên cơ sở đó thực hiện các quyền về tài sản là (quyền sử dụng đất) của mình.

- Tính hợp lý, hợp pháp của thủ tục: các thủ tục được ban hành bảo đảm tính hợp lý, hợp pháp và được đánh giá tác động tại Biểu mẫu số 01/ĐGTD-SĐBS tại Phụ lục 1 kèm theo.

Việc thực hiện thủ tục hành chính này làm phát sinh chủ yếu chi phí hành chính của các cơ quan nhà nước có liên quan mà không phát sinh chi phí cho người được Nhà nước cho thuê đất.

- Các thủ tục được ban hành bảo đảm tính hợp lý, hợp pháp và được đánh giá tác động tại Biểu mẫu số 04/DGTD-SĐBS tại Phụ lục 1 kèm theo.

### III. LẤY Ý KIẾN

Dự thảo Nghị định bao gồm các TTHC được gửi lấy ý kiến theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thông qua các hình thức:

- Đăng tải dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Tài chính để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân (Công văn số 10129/BTC-QLCS ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Bộ Tài chính).

- Gửi văn bản xin ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương; 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Cơ quan có liên quan (Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Bộ Tài chính).

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính trong Dự thảo Nghị định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- TTg CP; các Phó TTg CP (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Tổng cục Thuế;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, QLCS. (6)

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Bùi Văn Khương

**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỀ GIÁM TIỀN THUÊ ĐẤT NĂM 2024**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:** Giám tiền thuê đất năm 2024.

<b>I. CĂN CỨ PHÁP LÝ</b> <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Điều 5 dự thảo Nghị định
<b>II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b> <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
<b>1. Tên thủ tục hành chính</b>	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: tên TTHC được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp tại dự thảo Nghị định nhằm thống nhất trong việc thực hiện.
<b>2. Trình tự thực hiện</b>	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất.
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Không quy định
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>

	Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
<b>3. Cách thức thực hiện</b>	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu chính <input checked="" type="checkbox"/> Điện tử <input checked="" type="checkbox"/> b) Nhận kết quả: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu chính <input type="checkbox"/> Điện tử <input type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể, rõ ràng về cách thức thực hiện để thuận tiện trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: tạo thuận lợi và tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC.
<b>4. Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	
Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất năm 2024 của người thuê đất	- Nêu rõ lý do quy định: quy định cụ thể để áp dụng thống nhất trong thực tế. - Yêu cầu về hình thức: đơn giản, rõ ràng. Lý do quy định: quy định để cơ quan thuế có cơ sở thực hiện giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật.
Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao).	- Nêu rõ lý do quy định: quy định cụ thể để áp dụng thống nhất trong thực tế. - Yêu cầu về hình thức: đơn giản, rõ ràng. Lý do quy định: Quy định để cơ quan thuế có cơ sở thực hiện giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật.
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bản	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
<b>5. Thời hạn giải quyết</b>	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù	- Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>



hợp không?	
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Dự thảo Nghị định chỉ quy định một cơ quan thực hiện là Cơ quan thuê hoặc Văn phòng đăng ký đất đai tại địa phương
<b>6. Đối tượng thực hiện</b>	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input checked="" type="checkbox"/> Mô tả rõ: người thuê đất trực tiếp theo quy định. Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng áp dụng việc giảm tiền thuê đất. - Cá nhân: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input checked="" type="checkbox"/> Mô tả rõ: người thuê đất trực tiếp theo quy định. Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng áp dụng việc giảm tiền thuê đất - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: không quy định.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> - Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/> - Lý do quy định: thống nhất trên cả nước. - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: không quy định.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
<b>7. Cơ quan giải quyết</b>	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: tạo sự thống nhất, rõ ràng trong quá trình thực hiện.

b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Dự thảo Nghị định không quy định.
<b>8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)</b>	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): không quy định + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): ..... + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
<b>9. Mẫu đơn, tờ khai</b>	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: Đảm bảo thống nhất để thực hiện.
b) Tên mẫu đơn, tờ khai Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất năm 2024	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin: Lý do quy định: + Nội dung thông tin : Lý do quy định:

	<p>- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận:</p> <p>Lý do quy định: quy định để cơ quan thuế có cơ sở thực hiện việc giảm tiền thuế đất theo quy định</p>
d) Ngôn ngữ	<p>- Tiếng Việt <input checked="" type="checkbox"/> Song ngữ <input type="checkbox"/> Nêu rõ loại song ngữ:</p> <p>Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):</p>
<b>10. Yêu cầu, điều kiện</b>	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Không quy định	<p>- Lý do quy định:</p> <p>- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:</p> <p>+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ):</p>
b) Yêu cầu, điều kiện n: Không quy định	<p>- Lý do quy định:</p> <p>- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:</p> <p>+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ):</p>
<b>11. Kết quả thực hiện</b>	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	<p>- Giấy phép <input type="checkbox"/></p> <p>- Giấy chứng nhận</p> <p>- Giấy đăng ký <input type="checkbox"/></p> <p>- Chứng chỉ <input type="checkbox"/></p> <p>- Thẻ <input type="checkbox"/></p> <p>- Quyết định hành chính <input checked="" type="checkbox"/></p>

	- Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ:
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không? Không quy định	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do:
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? Không quy định	Có <input type="checkbox"/> - Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: .....tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do: Phù hợp với quy định pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý thuế.
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? Không quy định	Toàn quốc <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do:
<b>IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ</b>	
Họ và tên người điền:..... Điện thoại cố định: ..... Di động:..... Email:.....	

**CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Giảm tiền thuê đất năm 2024.**

**CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/ cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/ 01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/ 01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm (đồng)	Ghi chú
1	Chuẩn bị hồ sơ										
1.1	Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất năm 2024 của người thuê đất										Chi phí này do các cơ quan nhà nước thực hiện

1.2	Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao)										
2	Nộp hồ sơ										
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác								-		-
3	Phí							-	-	-	-
3	Lệ phí							-	-	-	-
3	Chi phí khác (nếu có)							-	-	-	-

											TỔNG
											6
											Nhận kết quả
											5
											Công việc khác (nếu có)
											4
											Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 338 /BC-BTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2024

## **BÁO CÁO**

**Về việc lồng ghép giới trong Nghị định  
quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024**

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao tại tiết b điểm 3 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ về nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương: "*Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương nghiên cứu, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2024 xem xét ban hành quy định... giảm tiền thuê đất, mặt nước; kịp thời xem xét, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thuế, phí, lệ phí như đã thực hiện trong năm 2023 để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.*"; ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Công văn số 4932/VPCP-NN ngày 12/7/2024 của Văn phòng chính phủ: "*Bộ Tài chính nghiên cứu, báo cáo Chính phủ quy định chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024 đảm bảo phù hợp với thẩm quyền và quy định của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2024 và chính sách gia hạn nộp tiền thuê đất trong năm 2024 tại Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024 của Chính phủ.*"

Tại điểm b khoản 3 Mục II Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát. Theo đó, Chính phủ giao Bộ Tài chính: "*Khẩn trương thực hiện hiệu quả các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, thuê mặt nước, ... cho các đối tượng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão, lũ, lụt, sạt lở đất theo quy định của pháp luật.*"

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024: "*2. Chính phủ quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất chưa được quy định tại khoản 1 Điều này sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.*" Bộ Tài chính xây dựng Hồ sơ dự thảo Nghị định



quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024 trình Chính phủ, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

Thực hiện các quy định của Luật Bình đẳng giới và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Bộ Tài chính xin báo cáo việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị định như sau:

## **I. CÁC VĂN BẢN ĐIỀU CHỈNH VIỆC LỒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG XÂY DỰNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT**

Hiến pháp năm 2013 đã khẳng định về việc công dân nam, nữ bình đẳng về mọi mặt; Nhà nước có chính sách bảo đảm quyền và cơ hội bình đẳng; Nhà nước, xã hội và gia đình tạo điều kiện để phụ nữ phát triển toàn diện, phát huy vai trò của mình trong xã hội; nghiêm cấm phân biệt đối xử về giới (Điều 26); Nhà nước, xã hội và gia đình có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người mẹ, trẻ em (Điều 58).

Luật Bình đẳng giới được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2006 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2007. Luật đã quy định nhiều biện pháp để bảo đảm bình đẳng giới, trong đó lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản pháp luật là một trong 06 nguyên tắc cơ bản về bình đẳng giới, đồng thời là biện pháp nhằm thực hiện mục tiêu bình đẳng giới, phù hợp với quy định của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, như Công ước về các quyền dân sự, chính trị năm 1966, Công ước về chống phân biệt đối xử đối với phụ nữ (CEDAW)... các nguyên tắc này cũng như việc hướng dẫn thi hành Luật đã được cụ thể hóa ở một số văn bản hướng dẫn như: Nghị định số 70/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bình đẳng giới, Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ quy định biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới, Nghị định số 70/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Bình đẳng giới.

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 63/2020/QH14 của Quốc hội), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ) cũng đã quy định về việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết.

Trong quá trình xây dựng Nghị định về giảm tiền thuê đất năm 2024, Ban soạn thảo và cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

## II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU LỒNG GHÉP BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ GIẢM TIỀN THUÊ ĐẤT NĂM 2024

### 1. Quan điểm tiếp cận về bình đẳng giới

Để đạt được bình đẳng giới thực chất cần đảm bảo bình đẳng cho nam giới và phụ nữ ở cả 03 mức độ:

- Đảm bảo bình đẳng về cơ hội tham gia;
- Đảm bảo bình đẳng về thực tế tham gia;
- Đảm bảo bình đẳng về lợi ích của sự tham gia.

### 2. Mục tiêu lồng ghép giới trong Nghị định

Căn cứ vào đối tượng điều chỉnh và phạm vi điều chỉnh của Luật Đất đai và Nghị định quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024 việc lồng ghép giới trong dự thảo Nghị định nhằm hướng tới các mục tiêu sau đây:

- *Thứ nhất*, bảo đảm đồng bộ, thống nhất các quy định của Nghị định với Luật Đất đai và các quy định của pháp luật về bình đẳng giới, pháp luật khác có liên quan;

- *Thứ hai*, quy định chi tiết các nội dung có liên quan đến bình đẳng giới tại Luật Đất đai theo phân cấp nhằm đảm bảo mọi cá nhân (không phân biệt nam và nữ) được bình đẳng trong việc tiếp cận đất đai, trong việc sử dụng đất và trong thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất, kể cả đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất, trường hợp có tranh chấp đất đai và trường hợp phải phân chia đất đai, tài sản gắn liền với đất.

- *Thứ ba*, đóng góp vào việc thiết lập cơ chế bảo đảm bình đẳng giới thực chất trong tham gia quản lý nhà nước, tham gia các hoạt động kinh tế, xã hội theo quy định tại Chương II Luật Bình đẳng giới. Qua đó, thể hiện sự phù hợp và tương thích của pháp luật Việt Nam với Điều 3 và Điều 7 Công ước CEDAW, cũng như các khuyến nghị chung của Ủy ban CEDAW liên quan đến việc bảo đảm các quyền con người của phụ nữ và nam giới trong các vấn đề

chính trị, kinh tế và xã hội, thúc đẩy tiến trình bảo đảm bình đẳng giới thực chất giữa phụ nữ và nam giới.

### **III. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ GIỚI VÀ CÁC BIỆN PHÁP GIẢI QUYẾT TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Luật Đất đai 2024 được xây dựng nhằm thể chế các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới dựa trên nguyên tắc không có sự phân biệt về giới trong việc tiếp cận đất đai cũng như việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất. Các quyền cơ bản của công dân bao gồm cả nam và nữ được Hiến pháp quy định cũng đã được cụ thể hóa trong Luật Đất đai năm 2024 như: quyền được tiếp cận thông tin đất đai; quyền giám sát của công dân đối với đất đai; quyền tham gia xây dựng, góp ý, giám sát trong việc hoàn thiện và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai; quyền phản ánh các thông tin liên quan đến tình hình quản lý sử dụng đất đến các cơ quan có thẩm quyền; quyền khiếu nại quyết định hành chính hoặc hành vi hành chính về quản lý đất đai; quyền tố cáo vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai...

Do đó các quy định tại dự thảo Nghị định về giảm tiền thuê đất năm 2024 cũng thể hiện nhất quán chủ trương này:

- Quy định chi tiết về đối tượng áp dụng mà không phân biệt cá nhân người thuê đất là nam hay nữ.
- Quy định chi tiết về mức giảm tiền thuê đất mà không phân biệt cá nhân người thuê đất là nam hay nữ.
- Quy định chi tiết về hồ sơ, trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất mà không phân biệt cá nhân người thuê đất là nam hay nữ

### **IV. DỰ BÁO TÁC ĐỘNG CỦA CÁC QUY ĐỊNH TRONG NGHỊ ĐỊNH ĐỐI VỚI NAM VÀ NỮ**

Trên cơ sở bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới, Luật Đất đai 2024 và Nghị định về giảm tiền thuê đất năm 2024 tạo điều kiện thuận lợi cho mọi cá nhân, không phân biệt nam và nữ thực hiện các quyền của mình liên quan đến quản lý, sử dụng đất, các quyền và nghĩa vụ tài chính về đất đai.

- Đối với quy giảm tiền thuê đất đã đem lại lợi ích và nâng cao quyền của người sử dụng đất. Việc giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này nhằm mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, nâng cao đời sống người dân.

Cùng với Luật Đất đai 2024, Nghị định về giảm tiền thuê đất năm 2024 khi có hiệu lực sẽ tạo cơ hội pháp lý để mọi cá nhân không chỉ được hưởng năng lực pháp lý (khả năng được bình đẳng trên lý thuyết về mặt pháp lý) mà còn tăng cường hơn nữa cơ hội, điều kiện để cá nhân (trong đó có cá nhân người sử dụng đất là nữ giới) hưởng các chính sách về giảm tiền thuê đất của Nhà nước. Đồng thời, nâng cao nhận thức trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân và toàn dân về bình đẳng giới trong thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai, có ý nghĩa rất quan trọng trong quá trình thúc đẩy bình đẳng giới và phát triển bền vững của đất nước.

Trên đây là Báo cáo về việc lồng ghép giới trong dự thảo Nghị định về giảm tiền thuê đất năm 2024././

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTg CP; các Phó TTg CP (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Tổng cục Thuế;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, QLCS.

*12/12*

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Bùi Văn Kháng

Số: ~~377~~/BC-BTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2024

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024**

Kính gửi: Chính phủ.

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN**

**I.1 Bối cảnh xây dựng chính sách**

1. Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09/11/2023 của Quốc hội khóa XV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Tại khoản 3.1 Điều 3 Nghị Quyết số 103/2023/QH15, Quốc hội đề nghị Chính phủ thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau: "3.1. Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách khác, nỗ lực giải quyết các điểm nghẽn, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng,..."

2. Ngày 05/4/2024, Chính phủ giao nhiệm vụ cho Bộ Tài chính tại tiết b điểm 3 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ về Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương: "Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương nghiên cứu, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2024 xem xét ban hành quy định... giảm tiền thuê đất, mặt nước; kịp thời xem xét, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thuế, phí, lệ phí như đã thực hiện trong năm 2023 để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh."

3. Ngày 29/5/2024, Bộ Tài chính đã có Công văn số 5462/BTC-QLCS gửi các Bộ, ngành, địa phương, các Tập đoàn, Tổng Công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập đề nghị tổng kết, đánh giá việc thực hiện các Quyết định giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của Thủ tướng Chính phủ các năm: 2020, 2021, 2022, 2023 và đề xuất chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024 và Công văn số 6224/BTC-QLCS ngày 14/6/2024 về việc đôn đốc tham gia ý kiến theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 5462/BTC-QLCS ngày 29/5/2024.

Hiện nay (tính đến ngày 01/8/2024) Bộ Tài chính nhận được 93 ý kiến tham gia bằng văn bản (55 địa phương, 11 Bộ, cơ quan ngang Bộ, 05 cơ quan trung ương, 21 Tập đoàn, Tổng Công ty); trong đó có 86 ý kiến (49 địa phương, 11 Bộ, cơ quan ngang Bộ, 04 cơ quan trung ương, 21 Tập đoàn, Tổng công ty) đề xuất về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để hỗ trợ sản xuất, kinh doanh.

4. Lãnh đạo Chính phủ có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 4932/VPCP-NN ngày 12/7/2024 của Văn phòng chính phủ: *“Bộ Tài chính nghiên cứu, báo cáo Chính phủ quy định chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024 đảm bảo phù hợp với thẩm quyền và quy định của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2024 và chính sách gia hạn nộp tiền thuê đất trong năm 2024 tại Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024 của Chính phủ.”*

5. Ngày 01/8/2024, Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành; theo đó căn cứ khoản 2 Điều 147 Luật Đất đai năm 2024 thì *“Chính phủ quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất chưa được quy định tại khoản 1 Điều này sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.”*

6. Ngày 15/9/2024, Thủ tướng Chính phủ có chỉ đạo tại Công văn số 6585/VPCP-KTTH ngày 15/9/2024 của Văn phòng Chính phủ giao Bộ Tài chính nghiên cứu, cho ý kiến góp ý đối với nội dung báo cáo, đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT báo cáo Thường trực Chính phủ về tình hình thiệt hại do cơn bão số 3 Yagi (cơn bão mạnh nhất trên Biển Đông trong 30 năm qua), các giải pháp khắc phục hậu quả mưa bão, phục hồi sản xuất, kinh doanh; trong đó, tại gạch đầu dòng thứ nhất nhóm chính sách (3) điểm 2 Mục IV Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có đề xuất giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi Bão số 3 và hoàn lưu bão, ngập lụt, lũ quét...

7. Ngày 17/9/2024, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 143/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả Bão số 3 Yagi, nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát. Theo đó, Chính phủ giao Bộ Tài chính: *“Khẩn trương thực hiện hiệu quả các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, thuê mặt nước, ... cho các đối tượng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão, lũ, lụt, sạt lở đất theo quy định của pháp luật.”*

## **I.2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

1. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát qua việc áp dụng chính sách tài khóa mở rộng hợp lý.
2. Góp phần hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ổn định sản xuất, kinh doanh.

## II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

### 1. Xác định chính sách

Thực hiện'phân công của Chính phủ, căn cứ khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024, Bộ Tài chính tiến hành xây dựng Báo cáo đánh giá tác động chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024. Báo cáo đánh giá tác động tập trung vào chính sách lớn liên quan đến mức giảm tiền thuê đất năm 2024, bao gồm:

### 2. Nội dung đánh giá tác động

#### 2.1 Xác định vấn đề

- Thực tế hiện nay, qua tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, các Tập đoàn, Tổng Công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập và tại Thông cáo Báo chí về tình hình kinh tế - xã hội Quý II và 6 tháng đầu năm 2024 ngày 29/6/2024 của Tổng cục Thống kê có đề cập: *"Kinh tế thế giới sáu tháng đầu năm 2024 tiếp tục gặp nhiều rủi ro, bất ổn, tác động tiêu cực đến tăng trưởng bền vững. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, gia tăng căng thẳng địa chính trị, xung đột quân sự leo thang ở một số quốc gia làm suy yếu hệ thống thương mại đa phương, cản trở đầu tư, gây bất định cho cả sản xuất và tiêu dùng, đồng thời làm tăng biến động tài chính. Bên cạnh đó, lạm phát và mức độ nghiêm trọng của thiên tai đã tăng lên theo thời gian và còn tiếp tục tăng hơn nữa do biến đổi khí hậu đã đe dọa an ninh lương thực, an ninh năng lượng, bất ổn xã hội...."* và tại Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô có nêu: *"Thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp và khó lường; căng thẳng địa chính trị, cạnh tranh nước lớn ngày càng gia tăng, sự phục hồi của các đối tác thương mại lớn còn chậm, lãi suất USD thế giới neo ở mức cao, rủi ro gián đoạn chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất toàn cầu.... Trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Áp lực lạm phát, tỷ giá có xu hướng tăng. Thị trường tài chính, tiền tệ vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro; tiếp cận vốn, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa còn khó khăn. Sản xuất công nghiệp phục hồi còn chậm; sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn do biến đổi khí hậu, hạn hán, xâm nhập mặn kéo dài và nặng nề hơn..."*

- Ngày 15/9/2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT báo cáo Thường trực Chính phủ về tình hình thiệt hại do cơn bão số 3 Yagi (cơn bão mạnh nhất trên Biển Đông trong 30 năm qua), các giải pháp khắc phục hậu quả mưa bão, phục hồi sản xuất, kinh doanh; trong đó, tại gạch đầu dòng thứ nhất nhóm chính sách (3) điểm 2 Mục IV Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có đề xuất giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi bão số 3 và hoàn lưu bão, ngập lụt, lũ quét... Căn cứ Báo

cáo số 7399/BC-BKHĐT, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính nghiên cứu, cho ý kiến góp ý đối với nội dung báo cáo, đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 6585/VPCP-KTTH ngày 15/9/2024 của Văn phòng Chính phủ. Theo Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT ngày 15/9/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bão số 3 Yagi (con bão mạnh nhất trên Biển Đông trong 30 năm qua) có phạm vi ảnh hưởng lớn, cường độ và diễn biến phức tạp chưa có tiền lệ, nên mức độ thiệt hại là lớn và có thể còn tiếp tục tăng lên. Cụ thể tại điểm 3 Mục II Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT ngày 15/9/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư có nêu: *“Tốc độ tăng trưởng 6 tháng cuối năm của cả nước và nhiều địa phương dự báo chậm lại. Tăng trưởng GDP Quý III của cả nước có thể giảm 0,35%, Quý IV giảm 0,22% so với kịch bản không có Bão số 3. Ước cả năm GDP có thể giảm 0,15% so với kịch bản ước tăng trưởng có thể đạt 6,8-7%, trong khu vực nông, lâm, thủy sản giảm 0,33%, công nghiệp và xây dựng giảm 0,05% và dịch vụ giảm 0,22%.”*

## **2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Việc xây dựng Nghị định của Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 hướng đến các mục tiêu sau:

Thứ nhất, sử dụng chính sách tài khóa mở rộng phù hợp để thúc đẩy phát triển kinh tế, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ổn định sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội

Thứ hai, làm cơ sở cho việc thể chế hóa được quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về các mục tiêu phát triển đất nước.

## **2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề:**

a) Phương án 1: Giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất được nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo quy định.

b) Phương án 2: Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất được nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo quy định.

## **2.4. Đánh giá tác động của từng phương án**

**2.4.1. Phương án 1: Giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất được nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo quy định.**

### **2.4.1.1. Tác động về kinh tế**

#### **a) Tác động tích cực (lợi ích)**

- *Đối với Nhà nước:* Tăng nguồn thu từ thuế nhờ việc người dân, doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh.



- *Đối với người dân, doanh nghiệp*: Có thêm được nguồn lực để phục vụ sản xuất, kinh doanh từ việc được giảm tiền thuê đất năm 2024; theo đánh giá, số tiền thuê đất được giảm từ phương án này khoảng 2.000 tỷ đồng<sup>1</sup>.

**b) Tác động tiêu cực**

- *Đối với Nhà nước*: Giảm thu ngân sách nhà nước khoảng 2.000 tỷ đồng.

- *Đối với người dân, doanh nghiệp*: Không tác động tiêu cực đến người dân, doanh nghiệp

**2.4.1.2. Tác động về xã hội**

**a) Tác động tích cực**

Người dân, doanh nghiệp ổn định được đời sống, giảm bất ổn xã hội.

**b) Tác động tiêu cực**

Không có tác động tiêu cực.

**2.4.1.3. Tác động về thủ tục hành chính**

Giải pháp này không làm phát sinh thủ tục hành chính.

**2.4.1.4. Tác động về giới**

Giải pháp này không có tác động về giới.

**2.4.1.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật**

**a) Tác động tích cực**

Không phải mất chi phí để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý thuế.

**b) Tác động tiêu cực**

Không có tác động tiêu cực

**2.4.2 Phương án 2:** Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất được nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo quy định.

**2.4.2.1. Tác động về kinh tế**

**a) Tác động tích cực (lợi ích)**

- *Đối với Nhà nước*: Tăng nguồn thu từ thuế nhờ việc người dân phục hồi sản xuất, kinh doanh.

- *Đối với người dân, doanh nghiệp*: Có thêm được nguồn lực để phục vụ sản xuất, kinh doanh từ việc được giảm tiền thuê đất năm 2024; theo đánh giá, số tiền thuê đất được giảm từ phương án này khoảng 4.000 tỷ đồng<sup>2</sup>.

<sup>1</sup> Tính theo một nửa số tiền thuê đất được giảm năm 2023 theo Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ (mức giảm tiền thuê đất năm 2023 là 30%)

**b) Tác động tiêu cực**

- Đối với Nhà nước: Giảm thu ngân sách nhà nước khoảng 4.000 tỷ đồng.
- Đối với người dân, doanh nghiệp: Không tác động tiêu cực đến người dân, doanh nghiệp

**2.4.2.2. Tác động về xã hội**

**a) Tác động tích cực**

Người dân, doanh nghiệp ổn định được đời sống, giảm bất ổn xã hội.

**b) Tác động tiêu cực**

Không có tác động tiêu cực.

**2.4.2.3. Tác động về thủ tục hành chính**

Giải pháp này không làm phát sinh thủ tục hành chính.

**2.4.2.4. Tác động về giới**

Giải pháp này không có tác động về giới.

**2.4.2.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật**

**a) Tác động tích cực**

Không phải mất chi phí để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về cung cấp dịch vụ viễn thông công ích.

**b) Tác động tiêu cực**

Không có tác động tiêu cực

**Về chi phí:** Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Nghị định giảm tiền thuê đất năm 2024 sẽ làm phát sinh các chi phí liên quan đến biên soạn Nghị định nêu trên. Các chi phí như vậy là tối thiểu, cần thiết và không gây tổn kém quá nhiều cho ngân sách nhà nước.

**2.4.3. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Qua phân tích đánh giá các tác động của chính sách, mặt tích cực và tiêu cực của các giải pháp, Bộ Tài chính đề xuất "*Phương án 2: Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất được nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo quy định*" và đã tổng hợp ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các Tập đoàn, Tổng Công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập về việc lựa chọn 02 phương án này.

**III. LẤY Ý KIẾN**

<sup>2</sup> Bằng với số tiền thuê đất được giảm của năm 2023 theo mức giảm 30%

Bộ Tài chính đã trực tiếp tham khảo ý kiến của các cán bộ, công chức, viên chức làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực tài chính - ngân sách và một số chuyên gia có kinh nghiệm trong hoạt động đánh giá tác động chính sách; tham khảo thông tin, sử dụng dữ liệu từ một số trang web. Bộ Tài chính đã có Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/7/2024 về việc ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các Tập đoàn, Tổng Công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập và Công văn số 10129/BTC-QLCS ngày 24/7/2024 về việc đề nghị cho ý kiến Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất năm 2024; theo đó đề nghị các cơ quan, đơn vị lựa chọn theo 01 trong 02 phương án nêu trên.

#### IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

Bộ Tài chính chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách, giám sát đánh giá việc thực hiện các chính sách liên quan đến Nghị định giảm tiền thuê đất năm 2024. Trong quá trình thực thi các chính sách quy định tại Nghị định này, nếu có phát sinh vướng mắc, Bộ Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và đề xuất Thủ tướng Chính phủ hướng xử lý. /.

##### Nơi nhận:

- Như trên;
- TTg CP; các Phó TTg CP (đề b/c);
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Tổng cục Thuế;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, QLCS. (6b) *TV*

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Bùi Văn Kháng

Số: *13289*/BTC-QLCS

*Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2024*

V/v Đăng tải Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp về dự thảo Nghị định quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024.

Kính gửi: Cổng thông tin điện tử Chính phủ.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao tại tiết b điểm 3 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ, điểm b khoản 3 Mục II Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ (tại Công văn số 4932/VPCP-NN ngày 12/7/2024 của Văn phòng Chính phủ), Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương có liên quan và các địa phương xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024. Trên cơ sở ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương, Bộ Tài chính đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp và hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024.

Căn cứ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đề nghị Cổng thông tin điện tử Chính phủ đăng tải Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp về dự thảo Nghị định và đăng tải dự thảo Nghị định sau khi hoàn thiện.

*(Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp và dự thảo Nghị định - đính kèm)*

Mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan. / *veel*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục TH&TKTC (để đăng tải trên Cổng TTĐT Bộ Tài chính);
- Thời báo tài chính (để đăng tải trên Trang thông tin về TSC);
- Lưu: VT, QLCS. *(fb) / ve*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Bùi Văn Khương**



# BẢN TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

## Quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024

### 1. Căn cứ xây dựng Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ;

Căn cứ chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Công văn số 4932/VPCP-NN ngày 12/7/2024, Công văn số 8535/VPCP-NN ngày 20/11/2024 của Văn phòng chính phủ.

Hồ sơ dự thảo Nghị định xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam theo đề xuất của Bộ Tài chính tại Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024

### 2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến

Hồ sơ dự thảo Nghị định đã được gửi lấy ý kiến và nhận được góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các Tập đoàn, Tổng Công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập là đối tượng chịu tác động trực tiếp của Nghị định (Công văn xin ý kiến số 10130/BTC-QLCS ngày 25/9/2024 của Bộ tài chính). Đối với việc đăng tải lên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính, Bộ Tài chính đã có Công văn số 10129/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 gửi Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cục Tin học và Thống kê tài chính để đăng tải (đăng tải ngày 25/9/2024).

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Bộ Tài chính đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

<b>Tổng số ý kiến góp ý của Bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam</b>	<b>Bộ Tài chính đã nhận được 94 ý kiến tham gia bằng văn bản trong đó:</b> - <b>55 địa phương:</b> STC Bình Dương, STC Lâm Đồng, UBND Đồng Nai, STC Hải Phòng, STC Gia Lai, UBND Hà Nội, STC Cần Thơ; STC Quảng Trị; STC Hà Tĩnh; STC Tiền Giang; UBND Lào Cai; UBND Vĩnh Long; STC Hậu Giang; STC Yên Bái; UBND Bình Phước; STC Hà Nam; Cục Thuế Quảng Ngãi; UBND Bình Thuận; STC Bắc Kạn; STC Bắc Ninh; Cục Thuế Bắc Giang; STC Quảng Bình; STC Ninh Bình; STC Thừa Thiên Huế; STC Vĩnh Phúc; STC Hà Giang; UBND Lạng Sơn; UBND Tây Ninh; STC Bình Định; STC Lai Châu; STC Cà Mau; STC Thái Bình; UBND Trà Vinh; UBND Đắk Nông; STC Khánh Hòa; Cục Thuế Nam Định; STC Quảng Ninh; STC Thanh Hóa; STC Quảng Nam; STC Phú Thọ; UBND Nghệ An; STC Thái Nguyên; UBND Đắk Lắk; UBND Điện Biên; STC Sơn La; UBND Bình Thuận; STC Bạc Liêu; STC Long An; UBND Bến Tre; Cục Thuế An Giang; UBND Sóc Trăng; UBND Hòa Bình; UBND Kon Tum; STC Phú Yên; UBND Thành phố Đà Nẵng
--	--

	<p>- <b>13 Bộ, cơ quan ngang Bộ:</b> Bộ Công an; Bộ Ngoại giao; Bộ Công Thương; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Nội vụ; Ủy ban dân tộc Trung ương; Bộ Giáo dục; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Quốc phòng; Ngân hàng Nhà nước; Bộ Xây dựng; Bộ Y tế; Bộ Tư pháp</p> <p>- <b>8 Cơ quan thuộc Chính phủ:</b> Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Thông tấn xã Việt Nam; Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp</p> <p>- <b>2 Cơ quan khác ở Trung ương:</b> Tòa án Nhân dân tối cao; Viện kiểm sát Nhân dân tối cao</p> <p>- <b>14 Tập đoàn, Tổng Công ty:</b> Tổng Công ty Cà phê Việt Nam; Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam; Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc; Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam; Tổng Công ty Giấy Việt Nam; Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam; Tập đoàn Dệt may Việt Nam; Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy; Tập đoàn Than khoáng sản Việt Nam; Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam; Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam; Tổng Công ty Xi măng Việt Nam; Tập đoàn Dầu khí Việt Nam</p> <p>- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam</p> <p>- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam</p>
<p><b>Các đơn vị thống nhất với toàn bộ nội dung tại dự thảo</b></p>	<p>Có 58 ý kiến thống nhất; trong đó:</p> <p>-- (39 địa phương): STC Bình Dương, STC Lâm Đồng, UBND Đồng Nai, STC Hải Phòng; STC Hà Tĩnh; STC Tiền Giang; UBND Vĩnh Long; UBND Bình Phước; STC Bắc Kạn; STC Bắc Ninh; STC Hà Nam; STC Quảng Bình; STC Ninh Bình; STC Thừa Thiên Huế; STC Vĩnh Phúc; STC Bắc Ninh; UBND Lạng Sơn; Cục Thuế Bắc Giang; UBND Tây Ninh; STC Cà Mau; STC Thái Bình; UBND Trà Vinh; UBND Đắk Nông; STC Khánh Hòa; STC Quảng Ninh; STC Thanh Hóa; STC Quảng Nam; STC Thái Nguyên; UBND Đắk Lắk; UBND Điện Biên; STC Sơn La; STC Bạc Liêu; STC Long An; Cục Thuế An Giang; UBND Sóc Trăng; UBND Hòa Bình; STC Lai Châu; UBND Kon Tum; STC Phú Yên.</p> <p>- (5 Bộ, cơ quan ngang Bộ): Ủy ban Dân tộc Trung ương; Bộ Giáo dục; Ngân hàng Nhà nước; Bộ Xây dựng; Bộ Y tế;</p> <p>- (7 Cơ quan thuộc Chính phủ): Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam; Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Thông Tấn xã Việt Nam; Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.</p> <p>- (6 Tập đoàn, Tổng Công ty): Tổng Công ty Cà phê Việt Nam; Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam; Tổng Công ty Lương thực miền Bắc; Tổng Công ty Giấy Việt Nam; Tập đoàn Dệt may Việt Nam; Tập Đoàn Than khoáng sản Việt Nam.</p> <p>- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam.</p>
<p><b>Lựa chọn Phương án</b></p>	<p>- <b>15 Cơ quan chọn phương án 1 giảm 15% tiền thuê đất năm 2024:</b> STC Bình dương; STC Quảng Bình; STC Vĩnh Phúc; STC Bình Định; STC Thái Bình; UBND Đắk Nông; UBND Điện Biên; STC Phú Thọ; STC Hậu Giang; STC Sơn La; UBND Bình Thuận; STC Long An; UBND Sóc Trăng; UBND Hòa Bình; Bộ Nội vụ.</p> <p>- <b>67 Cơ quan chọn Phương án 2 giảm 30% tiền thuê đất năm 2024:</b></p> <p>+ 35 Địa phương: Cục Thuế Bình Dương, STC Lâm Đồng, UBND Đồng Nai, STC Hải Phòng, STC Gia Lai; STC Hà Tĩnh; STC Tiền Giang; UBND Lào Cai; UBND Vĩnh Long; UBND Bình Phước; Cục Thuế Quảng Ngãi; UBND Bình Thuận; STC Bắc Kạn; STC Bắc Ninh; Cục Thuế Bắc Giang; STC Ninh Bình; STC Thừa Thiên Huế; STC Hà Giang; UBND Lạng Sơn; UBND Tây Ninh; STC Lai Châu; STC Cà Mau; UBND Trà Vinh; Cục Thuế Nam Định; STC Quảng Ninh; STC Thanh Hóa; STC Quảng Nam; UBND Nghệ An; STC Thái Nguyên; STC Yên Bái; STC Bạc Liêu; UBND Bến Tre; Cục Thuế An Giang; UBND Kon Tum; UBND thành phố Đà Nẵng</p>

+ ( 7 Bộ, cơ quan ngang Bộ): Bộ Công an; Bộ Ngoại giao; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Quốc phòng; Ngân hàng Nhà nước; Bộ Xây dựng; Bộ Y tế;

+ (8 Cơ quan thuộc Chính phủ): Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Thông tấn xã Việt Nam; Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp

+ 01 Cơ quan khác ở Trung ương: Tòa án nhân dân tối cao

+ (14 Tập đoàn, Tổng Công ty): Tổng Công ty Cà phê Việt Nam; Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam; Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Tổng Công ty Lương thực miền Bắc; Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam; Tổng Công ty Giấy Việt Nam; Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam; Tập đoàn Dệt may Việt Nam; Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy; Tập Đoàn Than khoáng sản Việt Nam; Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam; Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam; Tổng Công ty Xi măng Việt Nam; Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

+ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam

+ Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

- 22 Cơ quan không chọn Phương án.

**CHI TIẾT NỘI DUNG TIẾP THU GIẢI TRÌNH**

**A. DỰ THẢO TỜ TRÌNH**

<b>DỰ THẢO TỜ TRÌNH</b>	<b>Ý KIẾN GÓP Ý</b>	<b>TIẾP THU VÀ GIẢI TRÌNH</b>
<p>Một số nội dung khác của Tờ trình</p>	<p>- <b>Bộ Công An:</b> Đề nghị bổ sung phân căn cứ ban hành Nghị định: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các Tổ chức tín dụng số 32/2023/QH15 ngày 29/6/2024.</p>	<p>- Qua rà soát Nghị định này không có nội dung liên quan đến các Quy định tại các Luật Bộ Công an đã liệt kê. Vì vậy, Bộ Tài chính giữ nguyên nội dung đã dự thảo.</p>



	<p><b>VKSNDTC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Đề nghị bổ sung đánh giá tác động của Phương án 2 (Giảm 30% tiền thuê đất) dự thảo Tờ trình.</li><li>+ Đề nghị bổ sung phân căn cứ ban hành Nghị định: Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của CP.</li><li>- <b>Bộ Quốc Phòng:</b> đề nghị bổ sung nội dung để đánh giá cụ thể hơn tác động của chính sách giảm TTD, TSDĐ hàng năm đối với việc phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân, hộ gia đình và doanh nghiệp.</li><li>- <b>Bộ Ngoại giao:</b> Đề nghị bổ sung vào dự thảo nội dung đánh giá tính tương thích của dự thảo Nghị định với các điều ước quốc tế mà VN là thành viên.</li></ul>	<p>- Về ý kiến của VKSNDTC, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao: Bộ Tài chính đã đánh giá đầy đủ tác động đối với kinh tế xã hội và hệ thống pháp luật trong nước và tính tương thích đối với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, tuân theo nguyên tắc tối huệ quốc và các cam kết quốc tế.</p>
--	---	--

**- Bộ Tư pháp:**

+ Đề nghị thống nhất tên gọi dự thảo văn bản là "*Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh*"

+ Về trình tự, thủ tục, hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định: (1) Do nội dung hồ sơ dự thảo Nghị định có một số vấn đề kinh tế, kỹ thuật như hồ sơ giảm tiền thuê đất, trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất..., đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xin ý kiến rộng rãi đối tượng chịu tác động; cơ quan, tổ chức có liên quan (nhất là đối với các vấn đề còn có ý kiến khác nhau); chuyên gia, nhà khoa học và người làm thực tiễn; từ đó tiếp thu, giải trình đầy đủ, hợp lý để hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định...đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất, khách quan, hợp lý, khả thi (và chịu trách nhiệm về vấn đề này). (2). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát dự thảo Nghị định và các tài liệu kèm theo, bảo đảm quy định thống nhất, hợp lý và tuân thủ thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Chương V (thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật) Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024); (3). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện thành phần hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, cơ quan chủ trì soạn thảo chú ý hoàn thiện Tờ trình (theo Mẫu số 03 Phụ lục III Nghị định số 59/2024/NĐ- CP); Báo cáo về rà soát

**- Về ý kiến của Bộ Tư pháp:**

\* Về tên gọi: Đề đảm bảo tính bao quát của tên gọi văn bản, Bộ Tài chính tiếp thu một phần ý kiến của Bộ Tư pháp và sửa thành: "*Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024.*"

\* Về trình tự, thủ tục, hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định: Bộ Tài chính đã thực hiện các bước xây dựng, ban hành Nghị định theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bộ Tài chính đã lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các Tập đoàn, Tổng Công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập và đăng tải dự thảo Nghị định lên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ.

\* Về hồ sơ dự thảo Nghị định: Bộ Tài chính đã xây dựng, hoàn thiện các Văn bản theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định (theo Mẫu số 13 Phụ lục I Nghị định số 59/2024/NĐ-CP); Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (theo Mẫu số 01 Phụ lục III Nghị định số 59/2024/NĐ-CP); Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân (theo Mẫu số 14 Phụ lục I Nghị định số 59/2024/NĐ-CP); Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo (theo quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (theo Mẫu số 12 Phụ lục I Nghị định số 59/2024/NĐ-CP, nếu trong dự thảo có quy định liên quan đến vấn đề bình đẳng giới)...; đảm bảo đúng và đầy đủ cả về thành phần, nội dung và hình thức các tài liệu (theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 59/2024/Đ-CP) trong hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định

**B. DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**I - NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**

<b>DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH</b>	<b>Ý KIẾN GÓP Ý</b>	<b>TIẾP THU VÀ GIẢI TRÌNH</b>
<p><b>Điều 1:</b> Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này.</p>	<p>- <b>Tập đoàn Điện lực Việt Nam:</b> Khi doanh nghiệp cổ phần hóa, các địa phương yêu cầu hoàn tất điều chỉnh hồ sơ pháp lý đất đai từ Công ty TNHH MTV sang công ty cổ phần thì mới xem xét giảm tiền thuê đất cho công ty cổ phần. Do đó, EVN đề xuất mở rộng thêm đối tượng được giảm tiền thuê đất: <i>"đối tượng được chuyển đổi, cổ phần hóa từ đối tượng được Nhà nước cho thuê đất"</i> để phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định 126/2017/NĐ-CP: <i>"Công ty cổ phần được sử dụng toàn bộ tài sản, nguồn vốn đã nhận bàn giao để tổ chức sản xuất, kinh doanh; kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ khác của doanh nghiệp cổ phần hóa"</i>.</p>	<p>Bảo lưu, do không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.</p>
	<p>- <b>Bộ Tư pháp:</b> Đề nghị chỉnh sửa phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định để thể hiện được quy định về đối tượng, mức giảm TTD, hồ sơ và trình tự thủ tục giảm TTD năm 2024 cho các tổ chức, cá nhân chịu tác động, ảnh hưởng của cơn bão Yagi nhằm thúc đẩy, sản xuất, kinh doanh.</p>	<p>Tiếp thu, sửa lại thành: Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này.</p>
	<p>- <b>TCT Hàng hải VN:</b> Đề nghị bổ sung phạm vi <i>"bao gồm cả đất có mặt nước"</i></p>	<p>Bảo lưu do Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 chỉ quy định miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</p>
	<p><b>STC tỉnh Bình Định:</b> Đề nghị sửa đổi như sau: + Từ: <i>"Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất"</i></p>	<p>Tiếp thu, sửa lại thành: Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 đối với các đối</p>

	<p><i>năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 2 Nghị định này</i>”;</p> <p>+ Thành: “<i>Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh</i>”.</p> <p>Lý do: Điều 2 dự thảo Nghị định chỉ quy định về đối tượng được giảm tiền thuê đất; mức giảm và hồ sơ, trình tự thủ tục giảm tiền thuê đất được quy định tại các điều khoản khác trong Dự thảo. Do vậy, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, bỏ toàn bộ nội dung “<i>quy định tại Điều 2 Nghị định này</i>” trong phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định cho phù hợp.</p>	<p>tương quy định tại Điều 2 Nghị định này.</p>
	<p>- <b>STC tỉnh Hà Giang:</b> đề nghị Ban soạn thảo xem xét bổ sung cụm từ “<i>đối với các đối tượng</i>” trước đoạn “<i>quy định tại Điều 2 Nghị định này</i>” cho cụ thể và khoa học, cụ thể sửa lại như sau: “<i>Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này</i>”.</p>	<p>Tiếp thu, sửa lại thành: Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này.</p>
	<p>- <b>STC tỉnh Yên Bái:</b> Tại Điều 1 dự thảo Nghị định đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa quy định từ “<i>Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 2 Nghị định này</i>” thành “<i>Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh cho các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này</i>”.</p>	<p>Tiếp thu, sửa lại thành: Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này.</p>
<p><b>Điều 2: Đối tượng áp dụng</b></p>		
<p><b>Khoản 1 Điều 2:</b> Tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định</p>	<p>- <b>Tập đoàn Điện lực VN:</b> Đề xuất mở rộng thêm đối tượng được giảm TTD để phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP: “<i>đối tượng được chuyển đổi, cổ phần hóa từ đối tượng</i></p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>

<p>hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (tính tại thời điểm người thuê đất nộp hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất theo quy định) dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm (sau đây gọi là người thuê đất). Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất hoặc hết thời hạn được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai (Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai) và pháp luật khác có liên quan</p>	<p><i>được Nhà nước cho thuê đất".</i></p>	
	<p><b>- TCT Công nghiệp tàu thủy:</b> Đề xuất sửa đổi như sau: <i>"Tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp... (tính tại thời điểm ..theo quy định) đang thực hiện trả TTD hằng năm (sau đây gọi là người thuê đất)"</i></p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
	<p><b>- TCT Đường sắt VN:</b> Đề nghị bổ sung quy định áp dụng cả trường hợp Các cơ sở đất chưa đủ hồ sơ pháp lý (Quyết định hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy CNQSDĐQSINHỒ và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức thuê đất trả tiền hằng năm) nhưng đang sử dụng ổn định, không tranh chấp từ trước đến nay, đã và đang thực hiện nghĩa vụ tài chính đầy đủ theo Thông báo tiền thuê đất của cơ quan thuế.</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
	<p><b>- TCT Xi măng VN:</b> Đề xuất mở rộng, thêm đối tượng áp dụng " Doanh nghiệp đang sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về TT Đ mà chưa được nhà nước cho thuê đất hoặc đang trong giai đoạn hoàn thiện thủ tục ký hợp đồng thuê đất, gia hạn thời gian thuê đất...".</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
	<p><b>Bộ Quốc Phòng:</b> Đề nghị bổ sung đối tượng " Các cơ quan quân đội, đơn vị công an, doanh nghiệp nhà nước do Bộ Quốc Phòng, Bộ Công an được giao quản lý đang sử dụng đất quốc phòng, an ninh kết hợp với hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế phải nộp tiền thuê đất hằng năm."</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
	<p><b>- Tập đoàn Hóa chất VN:</b> Đề nghị bổ sung đối tượng: Doanh nghiệp nhà nước được giao đất, trong quá trình hoạt động thay đổi tên (Không thay đổi hình thức sở hữu của doanh nghiệp) nhưng chưa làm thủ</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>

	tục đăng ký biến động thay đổi tên mới.	
	<p>- <b>Bộ Tư pháp:</b> Đề nghị rà soát kỹ đối tượng điều chỉnh của Nghị định tránh bỏ sót (ví dụ: Hợp tác xã, Hộ kinh doanh...)</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
	<p>- <b>TCT Hàng hải VN:</b> Đề nghị bổ sung đối tượng áp dụng: "Đối với doanh nghiệp chuyển đổi mô hình tổ chức (cổ phần hóa, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất...) theo Điểm o Khoản 1 Điều 28 Luật Đất đai năm 2024 mà sau khi chuyển đổi chưa hoàn tất thủ tục cập nhật tên pháp nhân mới trong Quyết định cho thuê đất/Hợp đồng thuê đất/Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thực tế vẫn đang sử dụng đất và nộp tiền thuê đất đầy đủ hàng năm theo xác nhận của cơ quan thuế địa phương thì được áp dụng giảm tiền thuê đất theo Nghị định này".</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
	<p>- <b>STC tỉnh Bình Định:</b> Đề nghị sửa đổi như sau:  + Từ: "...Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất hết thời hạn được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất...";  + Thành: "Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất hết thời hạn được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất...".  Lý do: Nội dung "người thuê đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất" mâu thuẫn, không thống nhất với nội dung "hết thời hạn được</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>

	<p><i>miễn, giảm tiền thuê đất”.</i></p>	
	<p>- <b>STC TP Cần Thơ:</b> Tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định quy định:  <i>“1. Tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp...”.</i>          Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét, bổ sung thêm: <i>“1. Tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp (không phân biệt là đất có mặt nước hay không có mặt nước)...”</i> để tạo thuận lợi cho cơ quan thuế trong việc áp dụng pháp luật.  <i>“Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất hết thời hạn được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai...”.</i> Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét, sửa thành: <i>“Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất, trường hợp người thuê đất hết thời hạn được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai...”</i></p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
	<p>- <b>STC tỉnh Gia Lai:</b> Đề nghị bổ sung như sau:          “Điều 2. Đối tượng áp dụng          1. Tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền <i>hoặc trường hợp chưa điều chỉnh tên (chủ thể thuê đất) trên Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy</i></p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>



	<p><i>chứng nhận quyền sử dụng đất thì phải có văn bản xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đang thuê đất trực tiếp (tính tại thời điểm người thuê đất nộp hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất theo quy định) dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm (sau đây gọi là người thuê đất).”</i></p>	
	<p><b>- UBND TP Đà Nẵng:</b> + Đề xuất Chính phủ xem xét mở rộng đối tượng được giảm tiền thuê đất để đảm bảo công bằng cho các đơn vị sử dụng đất, cụ thể: áp dụng cho cả đối tượng đang thuê đất (gồm các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân) đang sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng chưa có quyết định hoặc hợp đồng thuê đất hoặc đã hết hạn hợp đồng thuê nhưng do sự chậm trễ từ phía các cơ quan chức năng nhà nước có thẩm quyền, không phải lỗi chủ quan của đối tượng thuê đất, năm 2024 vẫn phải nộp tiền thuê đất theo thông báo của cơ quan thuế. Mức giảm tiền thuê đất tính trên cả số tiền thuê đất tạm nộp theo thông báo của cơ quan thuế, vì trên thực tế nhiều đơn vị đã có quyết định hoặc hợp đồng thuê đất nhưng thiếu thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai từ các cơ quan chức năng quản lý đất đai, văn phòng đăng ký đất đai dẫn đến cơ quan thuế phải thông báo tạm nộp tiền thuê đất để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ với NSNN. + Đề nghị bổ sung đối tượng được hỗ trợ giảm tiền thuê đất theo quy định của Chính phủ như sau: “<i>Các doanh nghiệp thuê lại đất trong các khu công nghiệp do ngân sách nhà nước đầu tư</i>”</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>

	- <b>STC tỉnh Quảng Trị:</b> Đề nghị bổ sung Điều 2 về Đối tượng áp dụng: Đất phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác...	Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.
<b>Khoản 2 Điều 2:</b> Cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ giảm tiền thuê đất; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.		
<b>Điều 3: Mức giảm tiền thuê đất</b>	+ <b>Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam</b> đề xuất bổ sung nội dung: Trường hợp giữa Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và Người thuê đất chưa thống nhất đơn giá tiền thuê đất, chưa ký được các phụ lục của hợp đồng thuê đất để xác định số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 thì mức giảm tiền thuê đất được tính trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 thì mức giảm tiền thuê đất và xác định được số tiền phải nộp thì thực hiện điều chỉnh lại mức giảm tiền thuê đất theo quy định.	Bảo lưu, do không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này
	+ <b>Bộ Tư pháp:</b> đề nghị thuyết minh cơ sở pháp lý, thực tiễn và đánh giá tác động của chính sách về đề xuất mức giảm này nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh nhưng vẫn bảo đảm lợi ích của Nhà nước tránh ảnh hưởng lớn đến cân đối ngân sách nhà nước.	Bảo lưu, do đã thuyết minh tại Tờ trình Thủ tướng Chính phủ về việc đề nghị xây dựng Nghị định.
<b>Khoản 1 Điều 3:</b> Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê	+ <b>VCCI:</b> Đề nghị mức giảm TTD cho 26 địa phương chịu ảnh hưởng của Bão Yagi cao hơn so với mức giảm chung của cả nước.	Bảo lưu, do có nhiều địa phương trong 26 địa phương chịu ảnh hưởng của Bão Yagi đề xuất mức miễn giảm 15% tiền thuê đất (Son La, Điện Biên, Phú Thọ,...)

<p>đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.</p>	<p>+ <b>Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam:</b> đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, nghiên cứu mức giảm tiền thuê đất đối với địa bàn các địa phương chịu ảnh hưởng của cơn bão số 3 (bão Yagi) cao hơn mức giảm chung của cả nước.</p>	<p>Bảo lưu, do có nhiều địa phương trong 26 địa phương chịu ảnh hưởng của Bão Yagi đề xuất mức miễn giảm 15% tiền thuê đất (Sơn La, Điện Biên, Phú Thọ,...)</p>
	<p>+ <b>Bộ Công an:</b> Đề nghị thuyết minh làm rõ cơ sở đề xuất, đánh giá ưu nhược điểm của 02 phương án để có cơ sở lựa chọn.</p>	<p>Bảo lưu, do đã thuyết minh tại Tờ trình Thủ tướng Chính phủ về việc đề nghị xây dựng Nghị định.</p>
	<p>+ <b>Tòa án NDTC:</b> Đề nghị mức giảm TĐ cho 26 địa phương chịu ảnh hưởng của Bão Yagi cao hơn so với mức giảm chung của cả nước.</p>	<p>Bảo lưu, do có nhiều địa phương trong 26 địa phương chịu ảnh hưởng của Bão Yagi đề xuất mức miễn giảm 15% tiền thuê đất (Sơn La, Điện Biên, Phú Thọ,...)</p>
<p><b>Khoản 2 Điều 3:</b> Mức giảm tiền thuê đất quy định tại khoản 1 Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 theo quy định của pháp luật. Không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2024 và tiền chậm nộp (nếu có). Trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất, theo quy định hoặc/và khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất thì mức giảm tiền thuê đất quy định tại khoản 1 Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp (nếu có) sau khi đã được giảm hoặc/và khấu trừ theo quy định của pháp luật.</p>	<p>+ <b>Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi:</b> Tại khoản 2 Điều 3 Dự thảo Nghị định, đề xuất bổ sung:  <i>"2. Mức giảm tiền thuê đất quy định tại khoản 1 Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 theo quy định của pháp luật. Không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2024 và tiền chậm nộp (nếu có). Trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất, theo quy định hoặc/và khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất thì mức giảm tiền thuê đất quy định tại khoản 1 Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp (nếu có) sau khi đã được giảm hoặc/và khấu trừ theo quy định của pháp luật (trừ số tiền thuê đất được giảm theo Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)."</i></p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
	<p>- <b>Tổng công ty Thuộc lá Việt Nam:</b> Trường hợp một số cơ sở đất của doanh nghiệp trước đây giao Chi nhánh trực thuộc quản lý sử dụng (Chi nhánh kê khai và nộp tiền thuê đất) nay Chi nhánh đã giải thể (bộ</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại Điều 4 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>

<b>Điều 4: Hồ sơ giảm tiền thuê đất</b>	<p>máy tổ chức tại Chi nhánh không công tồn tại, không còn người đại diện pháp luật của doanh nghiệp là Giám đốc Công ty ký các thủ tục đề nghị giảm tiền thuê đất đối với Chi nhánh đã giải thể. Theo đó, tại các thông tin “[01] Tên người nộp thuế”</p>	
	<p>- <b>Bộ Tư pháp:</b> Đề nghị rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định để đảm bảo phù hợp với Nghị định số 63/2010/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP và Nghị định số 92/2017/D-CP). Việc quy định các thủ tục hành chính cần đảm bảo sự cần thiết, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định pháp luật có liên quan, đảm bảo minh bạch, rõ ràng, đơn giản, thuận tiện, không tạo cơ chế xin-cho, không phát sinh chi phí không đúng quy định cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại Điều 4 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
	<p>- <b>EVN:</b> đề xuất đối với các địa điểm đất đơn vị đang thực hiện nghĩa vụ tài chính nộp tiền thuê đất theo Thông báo của Cơ quan Thuế đều sẽ được hưởng chính sách miễn giảm tiền thuê đất của Nhà nước.</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại Điều 4 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
	<p>- <b>TCT Thuế lá VN:</b> Đề xuất Nghị định quy định rõ cho phép người đại diện pháp luật của doanh nghiệp là Giám đốc Cty ký các thủ tục đề nghị giảm tiền thuê đất đối với các Chi nhánh đã giải thể. Theo đó, tại các thông tin Tên người nộp thuế, Mã số thuế, Địa chỉ trong Giấy đề nghị giảm TTĐ năm 2024 sẽ là thông tin của Doanh nghiệp có Chi nhánh đã giải thể còn thực hiện nghĩa vụ TTĐ theo hợp đồng thuê đất đã ký.</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại Điều 4 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
	<p>- <b>Tập đoàn Dầu khí VN:</b> cắt giảm hồ sơ, tổ chức và cá nhân sử dụng đất không phải nộp hồ sơ xin giảm tiền thuê đất năm 2024 đối với trường hợp người thuê</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại Điều 4 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và</p>

	đất đã nộp tiền thuê vào NSNN.	không có vướng mắc trong thực tiễn.
<p><b>Khoản 1 Điều 4:</b> Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất năm 2024 của người thuê đất theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.</p> <p>Người thuê đất chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất của mình, đảm bảo đúng đối tượng được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này.</p>		
<p><b>Khoản 2 Điều 4:</b> Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao).</p>	<p>- <b>Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam:</b> Bổ sung, sửa đổi như sau: "2. <u>Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hoặc Giấy tờ khác chứng minh đơn vị đang sử dụng đất và nộp tiền thuê đất hàng năm (bản sao).</u>"</p>	Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.
	<p>- <b>TCT Đường sắt VN:</b> Đề nghị bổ sung Hồ sơ giảm TTD: văn bản kê khai diện tích thuê đất, Thông báo nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước theo hình thức nộp TTD hàng năm của CQ thuế và giấy nộp TTD, thuê mặt nước của doanh nghiệp sử dụng đất (bản sao).</p>	Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.
	<p>- <b>Bộ Quốc phòng:</b> Đề nghị bổ sung Hồ sơ giảm TTD: Quyết định giao đất hoặc Hợp đồng (Phương án sử dụng đất) đã được phê duyệt".</p>	Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.
<p><b>Điều 5: Trình tự, thủ tục giảm tiền</b></p>	<p>- <b>Tập đoàn Điện lực Việt Nam:</b> Theo quy định, các địa điểm đất chưa có Quyết định giao đất/ thuê đất,</p>	Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại Điều 5 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ

<p><b>thuê đất</b></p>	<p>Hợp đồng thuê đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (CNQSD) ... thì sẽ không đủ điều kiện duyệt hồ sơ được miễn giảm. Hiện nay các đơn vị trực thuộc trong EVN vẫn đang tích cực triển khai công tác hoàn thiện hồ sơ pháp lý các cơ sở nhà, đất trên địa bàn thuộc đơn vị quản lý. Tuy nhiên một số cơ sở nhà, đất do lịch sử để lại không có hồ sơ nguồn gốc đất nên rất khó khăn trong việc hoàn thiện hồ sơ xin thuê đất, cấp Giấy CNQSD đất, đặc biệt là các loại đất sử dụng để xây dựng kết cấu hạ tầng cho Hệ thống đường dây truyền tải điện (đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính từ ngày 01/6/2022). Đối với các địa điểm đất này, hiện EVN đang triển khai công tác tự kê khai, tự nộp vào ngân sách Nhà nước hàng năm khi có Thông báo nộp tiền thuê đất của Cơ quan Thuế. Do đó, EVN đề xuất đối với các địa điểm đất đơn vị đang thực hiện nghĩa vụ tài 2 chính nộp tiền thuê đất theo Thông báo của Cơ quan Thuế đều sẽ được hưởng chính sách miễn giảm tiền thuê đất của Nhà nước.</p>	<p>tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
	<p>- <b>Tập đoàn Dầu khí VN:</b> Đơn giám trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất: Cơ quan thuế xác định và trừ số tiền thuê đất được giảm năm 2024 vào tiền thuê đất phải nộp kỳ I năm 2025 cho các tổ chức và cá nhân đã thực hiện nộp TT Đ năm 2024 đầy đủ theo đúng quy định.</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại Điều 5 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
<p><b>Khoản 1 Điều 5</b> Người thuê đất nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất (bằng phương thức điện tử hoặc phương thức khác) cho cơ quan thuế hoặc cơ quan khác theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý thuế kể từ thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày ... tháng ... năm ..... Không áp dụng giảm tiền</p>	<p>- <b>Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam:</b> 1. Bổ sung, sửa đổi như sau: "<i>1. Người thuê đất nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất (bằng phương thức điện tử hoặc phương thức khác) cho cơ quan thuế hoặc cơ quan khác theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý thuế kể từ thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày ... tháng ... năm .... Cơ quan nhận hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ</i></p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>

<p>thuê đất theo quy định tại Nghị định này đối với trường hợp người thuê đất nộp hồ sơ sau ngày ... tháng ... năm .....</p>	<p><i>thì thông báo bằng văn bản cho Người thuê đất trước ngày ... tháng ... năm... Không áp dụng giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này đối với trường hợp người thuê đất nộp hồ sơ sau ngày ... tháng ... năm .....</i>. Trong đó: Ngày trong cụm từ “Cơ quan nhận hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất thẩm định hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ thì thông báo cho Người thuê đất trước ngày ... tháng ... năm...” <b>trước ít nhất 30 ngày so với ngày trong cụm từ “Không áp dụng giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này đối với trường hợp người thuê đất nộp hồ sơ sau ngày ... tháng ... năm ...”</b>.</p>	
<p><b>Khoản 2 Điều 5:</b> Căn cứ hồ sơ giảm tiền thuê đất do người thuê đất nộp theo quy định khoản 1 Điều này; không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, cơ quan có thẩm quyền xác định số tiền thuê đất được giảm và ban hành Quyết định giảm tiền thuê đất theo quy định tại pháp luật về thu tiền thuê đất và pháp luật về quản lý thuế.</p>	<p>- <b>Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam:</b> Quy định rõ “phương thức khác” là phương thức nào</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
<p><b>Khoản 3 Điều 5:</b> Trường hợp người thuê đất đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định giảm tiền thuê đất theo quy định của Nghị định này nhưng sau đó cơ quan quản lý nhà nước phát hiện qua thanh tra, kiểm tra việc người thuê đất không thuộc trường hợp được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này thì người thuê đất phải hoàn trả ngân sách nhà nước số tiền thuê đất đã được giảm và tiền chậm nộp tính trên số</p>	<p>- <b>VKSNDTC:</b> tại khoản 3 Điều 5 dự thảo đề nghị chuyển thành điều riêng để bảo đảm tính quy phạm.</p> <p>- <b>TCT Hàng Hải VN:</b> + tại khoản 3 Điều 5 đề nghị xem xét bỏ nội dung “<i>Tiền chậm nộp tính trên số tiền được giảm</i>” vì không do lỗi của người thuê đất.</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 3 Điều 5 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p> <p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 3 Điều 5 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>

<p>tiền được giảm theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.</p>		
<p><b>Khoản 4 Điều 5:</b> Trường hợp người thuê đất đã nộp tiền thuê đất của năm 2024 mà sau khi cơ quan có thẩm quyền xác định và quyết định giảm tiền thuê đất có phát sinh thừa tiền thuê đất thì được trừ số tiền đã nộp thừa vào tiền thuê đất của kỳ sau hoặc năm tiếp theo theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan; trường hợp không còn kỳ phải nộp tiền thuê đất tiếp theo thì thực hiện bù trừ hoặc hoàn trả số tiền nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan.</p>	<p>- <b>TCT Hàng Hải VN:</b> tại khoản 4 Điều 5 đề nghị xem xét với số tiền người thuê đất đã nộp thừa (từ thời điểm người thuê đất nộp tiền cho đến khi cơ quan có thẩm quyền xác định số tiền nộp thừa) thì được tính số tiền lãi tương ứng với lãi suất cơ bản của ngân hàng trong thời gian nộp thừa để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người nộp thuế.</p>	<p>Bảo lưu, do quy định này tương tự quy định tại khoản 4 Điều 5 Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được áp dụng ổn định và không có vướng mắc trong thực tiễn.</p>
<p><b>Điều 6: Hiệu lực thi hành</b></p>		
<p><b>Khoản 1 Điều 6:</b> Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.</p>		<p>Đã được Lãnh đạo Chính phủ đồng ý chủ trương xây dựng Nghị định tại Công văn số 8535/VPCP-NN ngày 20/11/2024 của Văn phòng Chính phủ</p>
<p><b>Khoản 2 Điều 6:</b> Trong trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tương ứng tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.</p>		
<p><b>Điều 7: Trách nhiệm thi hành</b></p>		



<b>Khoản 1 Điều 7:</b> Bộ Tài chính chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai và xử lý vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định này.		
<b>Khoản 2 Điều 7:</b> Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời nghiêm minh các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật (nếu có).		
<b>Khoản 3 Điều 7:</b> Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương khẩn trương triển khai thực hiện việc giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này		
<b>Khoản 4 Điều 7:</b> Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này		
<b>Phụ lục: Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất</b>		



**ỦY BAN TRUNG ƯƠNG  
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM  
BAN THƯỜNG TRỰC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *03* /MTTW-BTT

Hà Nội, ngày *11* tháng *10* năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

BỘ TÀI CHÍNH	
DIỄN SỐ:	<i>94398</i>
Ngày:	<i>21-10-2024</i>
Chuyên:	<i>QLCS</i>
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Phúc đáp Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; sau khi nghiên cứu, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định nêu trên.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trân trọng gửi Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBTW MTTQ VN (để b/c);
- PCT-TTK UBTW MTTQ VN (để b/c);
- Trợ lý, Thư ký Chủ tịch;
- Lưu: VT, KHTC.

**TL. BAN THƯỜNG TRỰC  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



*Nguyễn Bình Minh*  
**Nguyễn Bình Minh**



**UBND TỈNH ĐỒNG THÁP  
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ~~3892~~/STC-QLG&CS  
V/v góp ý dự thảo quy định giảm  
tiền thuê đất năm 2024

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 10 năm 2024

<b>BỘ TÀI CHÍNH</b>	
ĐẾN SỐ:	93.257
Ngày:	17/10/2024
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	10- tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý Công sản)

Tiếp nhận Công văn số 2522/VPUBND-KT ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc góp ý dự thảo quy định giảm tiền thuê đất năm 2024.

Sở Tài chính Đồng Tháp có ý kiến như sau:

Thời gian qua, nhằm tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các chính sách giảm tiền thuê đất đối với doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất hàng năm bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 trong giai đoạn 2020 – 2023. Trong năm 2024, tiếp tục bị ảnh hưởng bão số 3 (Yagi) là cơn bão mạnh nhất trong 30 năm qua trên biển Đông đã gây thiệt hại nghiêm trọng, nặng nề về người, tài sản, cây trồng, vật nuôi, các hạ tầng kinh tế - xã hội; ảnh hưởng rất lớn đến đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là sản xuất nông nghiệp, dịch vụ, du lịch.

Do đó, để khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội, Sở Tài chính Đồng Tháp lựa chọn phương án 2 tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Sở Tài chính Đồng Tháp xin báo cáo để Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Tỉnh (b/cáo);
- Lãnh đạo sở;
- Lưu VP, QLG&CS.



**GIÁM ĐỐC**

Ngô Thị Ngọc Sương



**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 592 /BTP-PLDSKT

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

<b>BỘ TÀI CHÍNH</b>	
<b>ĐẾN</b>	Số: 9306.9.....
Ngày:	17 -10- 2024
Chuyên.....	<i>Que. a. l. e. s.</i>
Số và ký hiệu HS:.....	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định), Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

**1. Về sự cần thiết ban hành Nghị định**

Tiết b điểm 3 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ về Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương: *“Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương nghiên cứu, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2024 xem xét ban hành quy định... giảm tiền thuê đất, mặt nước; kịp thời xem xét, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thuế, phí, lệ phí như đã thực hiện trong năm 2023 để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.”*

Công văn số 4932/VPCP-NN ngày 12/7/2024 của Văn phòng Chính phủ truyền đạt chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ giao Bộ Tài chính: *“nghiên cứu, báo cáo Chính phủ quy định chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024 đảm bảo phù hợp với thẩm quyền và quy định của Luật Đất đai năm 2024 và quy định tại Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024”*. Ngày 15/9/2024, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 6585/VPCP-KTTH về việc giao Bộ Tài chính nghiên cứu đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT ngày 15/9/2024; trong đó có đề xuất về việc giảm tiền thuê đất tương tự chính sách tương tự chính sách giảm tiền thuê đất đã triển khai trong giai đoạn Covid-19 (Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giảm 15% tiền thuê đất phải nộp) cho 26 địa phương chịu ảnh hưởng bởi Bão số 3

Yagi.

Ngày 17/9/2024, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 143/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát. Theo đó, Chính phủ giao Bộ Tài chính: "*Khẩn trương thực hiện hiệu quả các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phi, lệ phí, tiền thuê đất, thuê mặt nước, ... cho các đối tượng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão, lũ, lụt, sạt lở đất theo quy định của pháp luật.*"

Theo Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính, tính đến ngày 01/10/2024, Bộ Tài chính nhận được 94 ý kiến tham gia bằng văn bản (55 địa phương, 12 Bộ, cơ quan ngang Bộ, 05 cơ quan trung ương, 21 Tập đoàn, Tổng Công ty); trong đó có 86 ý kiến (49 địa phương, 12 Bộ, cơ quan ngang Bộ, 04 cơ quan trung ương, 21 Tập đoàn, Tổng công ty) đề xuất về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để hỗ trợ sản xuất, kinh doanh.

Khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 quy định: "*2. Chính phủ quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất chưa được quy định tại khoản 1 Điều này sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.*"

Vi vậy, việc Bộ Tài chính xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh theo quy định tại khoản 3 Điều 157 Luật Đất đai là có căn cứ, phù hợp với nhiệm vụ được giao.

## **2. Về nội dung của dự thảo Nghị định**

Để đảm bảo tính hợp pháp, thống nhất, đồng bộ, phù hợp trong hệ thống pháp luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung của dự thảo Nghị định với Luật Đất đai năm 2024, thống nhất với nội dung các văn bản quy định chi tiết Luật này và ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các văn bản khác có liên quan, trong đó lưu ý thêm một số vấn đề sau đây:

### **2.1. Về tên gọi của dự thảo Nghị định**

Tại khoản 1 Điều 60 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn

bản quy phạm pháp luật quy định: “*Tên gọi của văn bản là một câu ngắn gọn hoặc một cụm từ, phản ánh khái quát nội dung chủ yếu của văn bản*”. Đề nghị thống nhất, tên gọi dự thảo văn bản là Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh (trong dự thảo Tờ trình lại ghi “Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh”).

## **2.2. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Đề nghị làm rõ căn cứ đề xuất phạm vi điều chỉnh của Nghị định là đối với tất cả tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được nhà nước cho thuê đất trên cả nước mà không phải là đối với 26 địa phương chịu ảnh hưởng bởi Bão số 3 Yagi năm 2024 như ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ theo Công văn số 6585/VPCP-KTTH ngày 15/9/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc giao Bộ Tài chính nghiên cứu đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT ngày 15/9/2024; trong đó có đề xuất về việc giảm tiền thuê đất tương tự chính sách tương tự chính sách giảm tiền thuê đất đã triển khai trong giai đoạn Covid-19 (Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giảm 15% tiền thuê đất phải nộp) cho 26 địa phương chịu ảnh hưởng bởi Bão số 3 Yagi. Ngoài ra, đề xuất cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kỹ đối tượng điều chỉnh của Nghị định tránh bỏ sót (ví dụ: Hợp tác xã, hộ kinh doanh...).

**2.3.** Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định, Nghị định này quy định 02 phương án giảm tiền thuê đất phải nộp năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này, theo đó dự thảo Nghị định dự kiến phương án 1 là giảm 15% và phương án 2 giảm 30%. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu có thuyết minh cơ sở pháp lý, thực tiễn và đánh giá tác động của chính sách về đề xuất mức giảm này nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh nhưng vẫn bảo đảm lợi ích của Nhà nước tránh ảnh hưởng lớn đến cân đối ngân sách nhà nước.

**2.4.** Dự thảo Nghị định quy định về hồ sơ giảm tiền thuê đất (Điều 4), trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất (Điều 5), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định để đảm bảo phù hợp với Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ). Việc quy định các thủ tục hành chính cần đảm bảo sự cần thiết, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định pháp luật có liên quan, đảm bảo minh bạch, rõ ràng,

đơn giản; thuận tiện, không tạo cơ chế xin - cho, không phát sinh chi phí không đúng quy định cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

### **3. Về trình tự, thủ tục, hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định**

**3.1.** Do nội dung hồ sơ dự thảo Nghị định có một số vấn đề kinh tế, kỹ thuật như hồ sơ giảm tiền thuê đất, trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất..., đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xin ý kiến rộng rãi đối tượng chịu tác động; cơ quan, tổ chức có liên quan (nhất là đối với các vấn đề còn có ý kiến khác nhau); chuyên gia, nhà khoa học và người làm thực tiễn; từ đó tiếp thu, giải trình đầy đủ, hợp lý để hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định, đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất, khách quan, hợp lý, khả thi (và chịu trách nhiệm về vấn đề này).

**3.2.** Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát dự thảo Nghị định và các tài liệu kèm theo, bảo đảm quy định thống nhất, hợp lý và tuân thủ thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Chương V (thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật) Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024).

**3.3.** Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện thành phần hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, cơ quan chủ trì soạn thảo chú ý hoàn thiện Tờ trình (theo Mẫu số 03 Phụ lục III Nghị định số 59/2024/NĐ-CP); Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định (theo Mẫu số 13 Phụ lục I Nghị định số 59/2024/NĐ-CP); Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (theo Mẫu số 01 Phụ lục III Nghị định số 59/2024/NĐ-CP); Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân (theo Mẫu số 14 Phụ lục I Nghị định số 59/2024/NĐ-CP); Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo (theo quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (theo Mẫu số 12 Phụ lục I Nghị định số 59/2024/NĐ-CP, nếu trong dự thảo có quy định liên quan đến vấn đề bình đẳng giới)...; đảm bảo đúng và đầy đủ cả về thành phần, nội dung và hình thức các tài

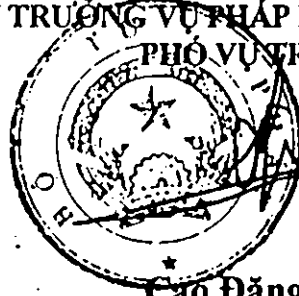
liệu (theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 59/2024/NĐ-CP) trong hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, xin gửi Bộ Tài chính để tham khảo, thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật có liên quan./w

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Trần Tiến Dũng (để b/c);
- TT Nguyễn Thanh Tịnh (để b/c);
- Vụ trưởng Vụ PLDSKT (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PLDSKT (LĐ&ASXH (Sơn)).

TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP LUẬT DÂN SỰ-KINH TẾ  
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Cao Đăng Vinh



**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11271 /BGTVT-TC

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2024

V/v dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính

Bộ Giao thông vận tải (GTVT) nhận được các văn bản số: 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 và số 10799/BTC-QLCS ngày 09/10/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh (dự thảo Nghị định). Về nội dung này, Bộ GTVT có ý kiến như sau:

1. Theo dự thảo Tờ trình Chính phủ của Bộ Tài chính, tại Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ về nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương nghiên cứu, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2024 xem xét ban hành quy định... giảm tiền thuê đất, mặt nước; kịp thời xem xét, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thuế, phí, lệ phí như đã thực hiện trong năm 2023 để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Tại Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), Chính phủ giao Bộ Tài chính: "Khẩn trương thực hiện hiệu quả các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, thuê mặt nước, ...cho các đối tượng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão, lũ, lụt, sạt lở đất theo quy định của pháp luật". Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT ngày 15/9/2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có đề xuất giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi bão số 3 và hoàn lưu bão, ngập lụt, lũ quét... Tại các văn bản trên, có đề xuất nghiên cứu cả về chính sách giảm tiền thuê mặt nước, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, nghiên cứu bổ sung quy định về giảm tiền thuê mặt nước đảm bảo phù hợp các Nghị quyết nêu trên và quy định tại Luật Đất đai năm 2024.

2. Dự thảo Nghị định quy định mức giảm tiền thuê đất của năm 2024 (giảm 15% hoặc 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024) và đối tượng áp dụng là tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc hợp đồng hoặc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức thuê đất trả tiền hàng năm. Quy định này áp dụng chung cho các đối tượng trên phạm vi cả nước, tuy nhiên dự thảo Nghị định chưa quy định

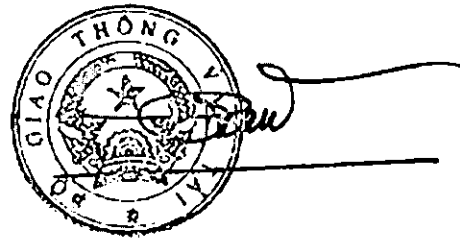
chính sách riêng cho 26 địa phương chịu ảnh hưởng bởi Bão số 3 Yagi theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 6585/VPCP-KTTH ngày 15/9/2024 “giao Bộ Tài chính nghiên cứu đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 7399/BC-BKHĐT ngày 15/9/2024<sup>1</sup>; trong đó có đề xuất về việc giảm tiền thuê đất tương tự chính sách tương tự chính sách giảm tiền thuê đất đã triển khai trong giai đoạn Covid-19 cho 26 địa phương chịu ảnh hưởng bởi Bão số 3 Yagi”. Do vậy, ngoài mức giảm chung để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu quy định bổ sung mức giảm tiền thuê đất phải nộp cho các đối tượng tại các địa phương chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi cơn bão số 3 Yagi.

Trên đây là ý kiến của Bộ GTVT gửi Quý Bộ nghiên cứu, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TC (Đức).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Lê Anh Tuấn**

<sup>1</sup> “Tốc độ tăng trưởng 6 tháng cuối năm của cả nước và nhiều địa phương dự báo chậm lại. Tăng trưởng GDP Quý III của cả nước có thể giảm 0,35%, Quý IV giảm 0,22% so với kịch bản không có Bão số 3. Ước cả năm GDP có thể giảm 0,15% so với kịch bản ước tăng trưởng có thể đạt 6,8- 7%, trong khu vực nông, lâm, thủy sản giảm 0,33%, công nghiệp và xây dựng giảm 0,05% và dịch vụ giảm 0,22%”.



Bộ Xây dựng  
14-10-2024  
16:30:41 +07:00

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5818**/BXD- KHTC

Hà Nội, ngày **14** tháng 10 năm 2024

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

Bộ Xây dựng cơ bản thống nhất với dự thảo Tờ trình Chính phủ, Tờ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội và dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh do Bộ Tài chính soạn thảo gửi kèm theo văn bản số 10130/BTC-QLCS.

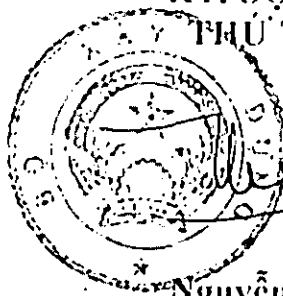
Đối với mức giảm tiền thuê đất tại khoản 1 Điều 3 của dự thảo Nghị định, Bộ Xây dựng đề nghị chọn phương án 2: Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 dự thảo Nghị định.

Bộ Xây dựng đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp, hoàn thiện dự thảo, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BT Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC (PHI).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**PHỤ TRƯỞNG**



Nguyễn Việt Hùng

**BỘ Y TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BYT-KH-TC

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính

Bộ Y tế nhận được công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, Bộ Y tế có ý kiến như sau:

- Về cơ bản, Bộ Y tế thống nhất nội dung dự thảo Nghị định.
- Về việc lựa chọn một trong 2 phương án do Bộ Tài chính đề xuất tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định, đề nghị Bộ Tài chính làm rõ ưu, nhược điểm của từng phương án để trên cơ sở đó Bộ Y tế tham gia ý kiến.

Trên đây là ý kiến của Bộ Y tế, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, KH-TC<sup>3</sup>.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Lê Đức Luận**

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8324 /NHNN-TCKT  
V/v Ý kiến dự thảo Nghị định của  
Chính phủ quy định về việc giảm  
tiền thuê đất năm 2024 nhằm thúc  
đẩy sản xuất, kinh doanh.

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) nhận được văn bản số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; Sau khi nghiên cứu và rà soát, NHNN nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định và chọn phương án, như sau:

Tại Mục 1, Điều 3. Mức giảm tiền thuê đất: Chọn phương án 2 (giảm 30% tiền thuê đất năm 2024), Lý do: Do việc giảm tiền thuê đất chỉ áp dụng trong năm 2024 nên với mức giảm 30% là hợp lý, để hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp ảnh hưởng của cơn bão số 3 Yagi cũng như thúc đẩy sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả. Đồng thời, theo tính toán của Bộ Tài chính tại dự thảo tờ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, với mức giảm này sẽ không ảnh hưởng đáng kể đến số thu ngân sách nhà nước nói chung nhưng sẽ có tác động lớn tới việc phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp.

Trên đây là ý kiến của NHNN, kính gửi Quý Bộ tổng hợp, xử lý tiếp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thống đốc NHNN (để b/c);
- Phó Thống đốc Đào Minh Tú;
- Lưu: VP, TCKT6.NMNgọc.

**KT. THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC**



**Đào Minh Tú**

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Ký bởi: Bộ Công Thương  
Cơ quan: Bộ Công Thương  
Thời gian ký: 14/10/2024 10

Số: 8136/BCT-KHTC

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2024

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo  
Nghị định của Chính phủ quy định  
về việc giảm tiền thuê đất năm 2024  
để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, Bộ Công Thương có ý kiến như sau:

- Về cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định.
- Tại Điều 3 dự thảo Nghị định quy định về Mức giảm tiền thuê đất, Bộ Công Thương lựa chọn Phương án 2: *Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.*

Trên đây là ý kiến của Bộ Công Thương, đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (dề b/c);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

  
**Phan Thị Thắng**





**BỘ QUỐC PHÒNG**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 4300 /BQP-TC

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2024

V/v tham gia ý kiến đối với dự  
thảo Nghị định của Chính phủ  
về giảm tiền thuê đất năm  
2024 để phát triển sản xuất

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Phúc đáp Văn bản số 10130/BTC-QLCS ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ về giảm tiền thuê đất năm 2024 để phát triển sản xuất; sau khi nghiên cứu, Bộ Quốc phòng có ý kiến như sau:

**1. Đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ**

1.1. Tại Điều 2 (Đối tượng áp dụng), đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung đối tượng là “Các đơn vị quân đội, đơn vị công an; doanh nghiệp nhà nước do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được giao quản lý đang sử dụng đất quốc phòng, an ninh kết hợp với hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế phải nộp tiền sử dụng đất hằng năm”.

Lý do:

a) Các đối tượng nêu trên đã được quy định tại khoản 2 Điều 201 Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

b) Việc tính, thu, nộp tiền sử dụng đất hằng năm đối với các đối tượng nêu trên giống như các đối tượng thuê đất phải nộp tiền thuê đất hằng năm. Cụ thể:

- Đối với việc tính tiền sử dụng đất hằng năm được quy định tại khoản 1 Điều 87 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; tiền thuê đất được quy định tại Điều 30 Nghị định 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

- Đối với việc thu, nộp tiền sử dụng đất hằng năm được quy định tại Điều 90 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP; thu, nộp tiền thuê đất được quy định tại Điều 43 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP.

c) Các đối tượng đề nghị bổ sung nêu trên theo quy định nộp tiền sử dụng đất hằng năm, nhưng chưa được miễn hay giảm sử dụng đất quy định tại Điều 39 (Miễn tiền thuê đất), Điều 40 (Giảm tiền thuê đất) Nghị định số 103/2024/NĐ-CP.



1.2. Tại Điều 2, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu chọn Phương án 2, đồng thời bổ sung cụm từ và viết lại thành: “Giảm 30% tiền thuê đất, tiền sử dụng đất hằng năm phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất, người sử dụng đất hằng năm quy định tại Điều 2 Nghị định này”.

Lý do: Thống nhất mức giảm cho các đối tượng tương đồng với mức giảm cho các đối tượng của năm 2023 theo Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về giảm tiền thuê đất của năm 2023; phù hợp đề nghị bổ sung đối tượng nêu tại điểm 1.1 khoản này.

1.3. Tại Điều 4, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung 01 (một) khoản như sau: “Quyết định giao đất hoặc Hợp đồng (Phương án sử dụng đất) đã được phê duyệt”.

Lý do: Đảm bảo, thống nhất hồ sơ của đối tượng đề nghị bổ sung nêu tại điểm 1.1 khoản này.

2. Đối với dự thảo Tờ trình của Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ, Tờ trình của Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội

- Trên cơ sở ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị định của Chính phủ tại khoản 1 Văn bản này, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung nội dung đưa vào 02 Dự thảo nêu trên cho thống nhất.

- Tại Mục III (Đánh giá tác động) của 02 Dự thảo nêu trên, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung nội dung để đánh giá cụ thể hơn tác động của chính sách giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất hằng năm đối với việc phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình và doanh nghiệp.

Đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp. ✓

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Đ/c Thứ trưởng Vũ Hải Sơn;
- Đ/c Thượng tướng Huỳnh Chiến Thắng;
- Bộ Tổng Tham mưu;
- C23, C41, C46, C54. VPC/BQP;
- Lưu: VT, THBD. Hạng 12.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Thượng tướng Vũ Hải Sơn**

**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3555 /BHXH-TCKT

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2024

V/v góp ý đối với dự thảo Nghị định của  
Chính phủ quy định về việc giảm tiền  
thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất,  
kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính

Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhận được Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Sau khi nghiên cứu, Bảo hiểm xã hội Việt Nam cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Đối với những nội dung chủ yếu của Nghị định về đối tượng áp dụng và mức giảm tiền thuê đất của năm 2024 (giảm 15% hoặc 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024) và các nội dung còn lại của Nghị định về hồ sơ và trình tự thủ tục thực hiện không thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Việt Nam không có thông tin, dữ liệu chuyên ngành để tham gia ý kiến.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam kính gửi Bộ Tài chính để tổng hợp.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



★ Lê Hùng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8736 /UBND-KT  
V/v góp ý dự thảo Nghị định của  
Chính phủ quy định về việc giảm  
tiền thuê đất của năm 2024

Nghệ An, ngày 07 tháng 10 năm 2024.

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện nội dung Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh (Sau đây gọi là Dự thảo Nghị định); Sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Nghệ An có một số ý kiến như sau:

1. Tại khoản 1, Điều 3, dự thảo Nghị định, đề xuất lựa chọn phương án 2 (mức giảm 30% trên số tiền thuê đất phải nộp năm 2024).


\* Lý do: Theo báo cáo đánh giá tác động tới nguồn thu ngân sách nhà nước, dự kiến thu ngân sách cả nước năm 2024 sẽ đạt và vượt dự toán đã được Quốc hội thông qua, đồng thời việc áp dụng chính sách giảm tiền thuê đất không ảnh hưởng đáng kể đến số thu ngân sách cả nước. Vì vậy, nhằm tạo động lực cho người nộp thuế phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

2. Về thời gian ban hành Nghị định: đề xuất Bộ Tài chính sớm trình Chính phủ ban hành Nghị định về giảm tiền thuê đất năm 2024 trước 31/10/2024, đồng thời quy định hiệu lực văn bản kể từ ngày ký.

\* Lý do: Nhằm đảm bảo chính sách hỗ trợ của Chính phủ khắc phục kịp thời khó khăn về tài chính trong năm 2024 cho người nộp thuế (thời hạn nộp tiền thuê đất kỳ thứ hai của năm 2024 là 31/10/2024), đồng thời việc áp dụng chính sách giảm tiền thuê đất năm 2024 nêu trên không ảnh hưởng đến thực hiện dự toán thu NSNN năm 2025.

3. Tại Điều 1, dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung cụm từ "đối với các đối tượng" như sau: "Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này".

Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An báo cáo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT (KT) UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (KT) UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (TP, Q).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
  
Bùi Thanh An

UBND TỈNH CAO BẰNG  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3251/STC-CSDN

Cao Bằng, ngày 08 tháng 10 năm 2024

V/v đóng góp ý kiến đối với Dự thảo  
Nghị định của Chính phủ quy định  
về việc giảm tiền thuê đất năm 2024  
để thúc đẩy sản xuất kinh doanh

Kính gửi: Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính.

Thực hiện Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; Công văn số 2624/UBND-TH ngày 03/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất kinh doanh; trong đó, giao Sở Tài chính chủ trì tổng hợp ý kiến các đơn vị gửi Bộ Tài chính. Sở Tài chính đã ban hành Công văn số 3204/STC-CSDN ngày 03/10/2024 gửi các cơ quan, đơn vị xin ý kiến; tổng hợp ý kiến góp ý của các đơn vị<sup>1</sup>, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

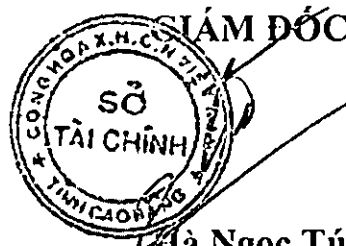
- Nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất kinh doanh.
- Đề xuất phương án giảm 30% tiền thuê đất phải nộp năm 2024 đối với người thuê đất.

Lý do: Về tác động tới nguồn thu ngân sách nhà nước trong nội dung Dự thảo Tờ trình Bộ Tài chính đã đánh giá số tiền thuê đất giảm theo chính sách này sẽ không ảnh hưởng đáng kể đến số thu ngân sách nhà nước. Mức giảm 30% năm 2024 bằng với mức giảm của các năm 2021, 2022, 2023<sup>2</sup>.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Tài chính kính gửi Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (Đề b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, CSDN(Đức).



<sup>1</sup> Sở Kế hoạch và Đầu tư công văn số 2796/SKHĐT-ĐKKD ngày 04/10/2024; UBND huyện Bảo Lâm cv số 3389/UBND-TCKH ngày 5/10/2024; Công ty TNHH MTV Xô số Kiến Thiết cv 311/XSKT-KTTV ngày 04/10/2024; Cục Thuế tỉnh cv số 2261/CTCBA-NVDTPC ngày 07/10/2024.

<sup>2</sup> Quyết định số 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021 về việc giảm tiền thuê đất phải nộp năm 2020, 2022 đối với doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất hàng năm bị ảnh hưởng của dịch Covid-19; Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 về việc giảm tiền thuê đất năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 về việc giảm tiền thuê đất của năm 2023



**TẬP ĐOÀN DỆT MAY  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 536 /TĐDMVN-TCKT  
V/v góp ý dự thảo Nghị định của  
Chính phủ quy định về việc giảm tiền  
thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản  
xuất kinh doanh.

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2024

BÊN SỐ: 0089210  
Ngày: 07-10-2024  
Chuyên.....  
Công số.....

Kính gửi: Bộ Tài chính – Cục Quản lý

Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex) nhận được công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/09/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Sau khi nghiên cứu các nội dung của dự thảo, tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định, Bộ Tài chính đã đưa ra hai phương án về mức giảm tiền thuê đất cho năm 2024, cụ thể như sau:

- **Phương án 1:** Giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.
- **Phương án 2:** Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

Với tình hình sản xuất kinh doanh của Tập đoàn Dệt May và các đơn vị thành viên hiện nay còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng kép nhiều yếu tố như xung đột quân sự leo thang ở một số quốc gia châu Âu và Trung Đông. Bên cạnh đó do lạm phát và lãi suất cao làm chi phí tài chính tăng cao, đặc biệt cơn bão Yagi đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kết quả sản xuất kinh doanh của các đơn vị. Để phục hồi, duy trì sản xuất và có đủ việc làm cho người lao động, các doanh nghiệp mong nhận được sự tiếp tục hỗ trợ từ Nhà nước.

Tập đoàn Dệt may Việt Nam kính đề nghị Bộ Tài chính sẽ xem xét và lựa chọn **Phương án 2 - giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024** để hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp. Tập đoàn không có ý kiến với các nội dung khác của dự thảo Nghị định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên; *[Signature]*
- Lưu: VT, Ban TCKT.

**TL. TỔNG GIÁM ĐỐC  
KẾ TOÁN TRƯỞNG**  
**TẬP ĐOÀN  
DỆT MAY  
VIỆT NAM**  
**Nguyễn Ngọc Cách**

**ĐÀI TRUYỀN HÌNH  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1428 /THVN-VP

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định của  
Chính phủ quy định về việc giảm tiền  
thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản  
xuất, kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính

Đài Truyền hình Việt Nam (THVN) nhận được Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính đề nghị về việc nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh (sau đây gọi tắt là Dự thảo).

Sau khi nghiên cứu, Đài THVN có ý kiến như sau:

Tại Điều 3 của Dự thảo, Đài THVN thống nhất với Phương án 2: Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

Trên đây là ý kiến góp ý của Đài THVN, kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- VP (P.TKTHPC);
- Lưu: VT, VP.



Lê Quyền

UBND TỈNH HÀ TĨNH  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4512 /STC-GCS&TCĐN

Hà Tĩnh, ngày 07 tháng 10 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Văn bản số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, trên cơ sở uỷ quyền của UBND tỉnh Hà Tĩnh tại Văn bản số 5779/UBND-TH<sub>1</sub> ngày 30/9/2024 về góp ý nội dung nêu trên; sau khi rà soát, nghiên cứu dự thảo Nghị định, Sở Tài chính Hà Tĩnh có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý, đề nghị bổ sung Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Lý do: Luật Đất đai được sửa đổi có hiệu lực từ ngày 01/8/2024;

2. Tại Điều 3 “Mức giảm tiền thuê đất”, đề nghị chọn Phương án 2: Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

Lý do: Nhằm tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho sản xuất kinh doanh.

Kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c GD Sở;
- UBND tỉnh (đề b/c);
- Lưu: VT, GCS&TCĐN.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**SỞ TÀI CHÍNH**  
**TỈNH HÀ TĨNH**  
**Nguyễn Quốc Hương**

UBND TỈNH KHÁNH HÒA  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5014 /STC-QLG

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 10 năm 2024

V/v góp ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính.

Thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 và UBND tỉnh Khánh Hòa tại Công văn số 10835/UBND-XDND ngày 27/9/2024 về việc góp ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, Sở Tài chính kính báo cáo như sau:

Theo báo cáo của Bộ Tài chính tại dự thảo Tờ trình về việc ban hành Nghị định quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024, mục đích nhằm khắc phục hậu quả bão số 3 Yagi, nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát.

Cơ sở pháp lý, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024: *Chính phủ quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất chưa được quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024.*

Do đó, việc ban hành quy định giảm tiền thuê đất năm 2024 là cần thiết, tuy nhiên việc ban hành Nghị định như dự thảo có phù hợp với quy định hay không vì thời gian, đối tượng áp dụng chỉ dành cho việc giảm tiền thuê đất của năm 2024. Kiến nghị ban hành Quyết định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ tương tự quy định tại Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng dịch Covid-19; Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 về việc giảm tiền thuê đất của năm 2023, với mức giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024.

Trên đây là một số ý kiến của Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa gửi Bộ Tài chính nghiên cứu, tổng hợp và báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay BC);
- Các Sở: TNMT, XD, KHĐT, TP;
- Cục Thuế tỉnh, Ban QL KKT Vân Phong;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, QL (ĐVHN).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Phi Vũ**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: 6033 /UBND-STC

V/v góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ  
quy định về việc giảm tiền thuê đất năm  
2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày 07 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông nhận được Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo.

Đối với nội dung về mức giảm tiền thuê đất, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông lựa chọn phương án 1.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP; các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
TU. CHỦ TỊCH  
ỦY VIÊN**



**GIAM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH  
Nghiêm Hồng Quang**



Xý bñ: Ban Quản lý  
Lãng Chủ: ch 130 Chi  
Minh  
Cổ quan: Ban Quản lý  
Lãng Chủ: 16A H3 Chi  
Minh  
Ngày ký: 07-10-2024  
10.35 03 - 07.00

**BAN QUẢN LÝ LÃNG  
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1836/BQLL-VP

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2024

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị  
định của Chính phủ quy định về việc  
giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc  
đẩy sản xuất, kinh doanh.

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24 tháng 9 năm 2024 của  
Bộ Tài chính về việc xin ý kiến về dự thảo dự thảo Nghị định của Chính phủ quy  
định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh;

Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nghiên cứu và nhất trí với nội  
dung của dự thảo Nghị định.

Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Bộ Tài chính tổng hợp theo  
quy định. / *[Signature]*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT. KHTC. Q03.



**Phạm Hải Trung**

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4318 /CTQNG-HKDCN  
V/v góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 và chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 5213/UBND-KTTH ngày 30/9/2024 về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc UBND tỉnh; Đề xuất dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, như sau:

- Tại khoản 1 Điều 3 Dự thảo Nghị định, đề xuất chọn “Phương án 2: Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này”.

Lý do: Việc Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định giảm 30% tiền thuê đất từ năm 2020 – 2023 đã mang lại hiệu quả tích cực đối với sự phát triển bền vững của nền kinh tế; giúp doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân có thêm nguồn lực để phục hồi sản xuất, kinh doanh sau tác động của dịch Covid-19. Vì vậy, giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 là phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội hiện nay.

- Tại khoản 2 Điều 3 Dự thảo Nghị định, đề xuất bổ sung:

**“2. Mức giảm tiền thuê đất quy định tại khoản 1 Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 theo quy định của pháp luật. Không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2024 và tiền chậm nộp (nếu có). Trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất, theo quy định hoặc/và khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất thì mức giảm tiền thuê đất quy định tại khoản 1 Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp (nếu có) sau khi đã được giảm hoặc/và khấu trừ theo quy định của pháp luật (trừ số tiền thuê đất được giảm theo Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ).”**

Lý do: Số tiền thuê đất được giảm năm 2023 theo Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ được cơ quan Thuế giải quyết và ban hành Quyết định giảm trong năm 2024 thì không tính trừ vào tiền thuê đất phải nộp (phát sinh thu) của năm 2024.

- Tại khoản 1 Điều 5 Dự thảo Nghị định, đề xuất bổ sung:

*“1. Người thuê đất nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất (bằng phương thức điện tử hoặc phương thức khác) cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý thu tiền thuê đất hoặc ...”*

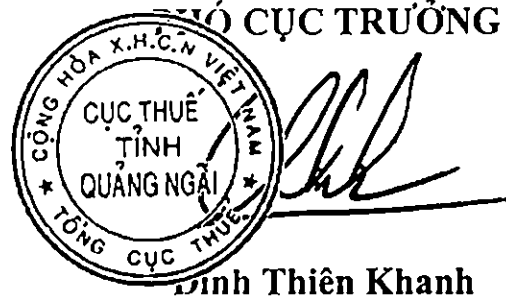
Lý do: Để phù hợp với phân cấp quản lý tiền thuê đất của các cơ quan Thuế.

Kính báo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Lưu: VT, HKDCN.

KT. CỤC TRƯỞNG  
TỔNG CỤC TRƯỞNG



Đinh Thiên Khanh

UBND TỈNH THÁI BÌNH  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2824/STC-QLNS

Thái Bình, ngày 07 tháng 10 năm 2024

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị  
định của Chính phủ quy định về việc  
giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc  
đẩy sản xuất kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ngày 24/9/2024, Bộ Tài chính có Văn bản số 10130/BTC-QLCS về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất kinh doanh; Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình tại Văn bản số 3763/UBND-KT ngày 27/9/2024, trong đó: Giao và ủy quyền cho Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện nội dung theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Văn bản số 10130/BTC-QLCS ngày 01/3/2024.

Sau khi nghiên cứu và tổng hợp ý kiến tham gia của các sở, ngành, đơn vị có liên quan; Sở Tài chính Thái Bình tham gia một số nội dung như sau:

Sở Tài chính Thái Bình nhất trí với sự cần thiết và nội dung Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, để đảm bảo thúc đẩy sản xuất kinh doanh đồng thời giúp các địa phương hoàn thành dự toán thu năm 2024, Sở Tài chính Thái Bình đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu xem xét xây dựng mức giảm tiền thuê đất tại khoản 1 Điều 3 Dự thảo Nghị định theo **Phương án 1: “Giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 của Nghị định này”**.

Sở Tài chính Thái Bình trân trọng Báo cáo Bộ Tài chính./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (Đề b/c);
- Cục Quản lý công sản – BTC;
- Lưu: VT, QLNS.

**GIÁM ĐỐC**



**Phạm Hồng Tùng**

UBND TỈNH CÀ MAU  
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 4230/STC-GCS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 07 tháng 10 năm 2024

V/v tham gia đóng góp ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ Quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 8067/UBND-KT ngày 27/9/2024 về việc góp ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024; Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định Quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, **Sở Tài chính xin có ý kiến như sau:**

Ngày 01/10/2024, Sở Tài chính có Công văn số 4133/STC-GCS về việc lấy ý kiến đóng góp dự thảo Nghị định của Chính phủ Quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh gửi các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia góp ý. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định của Chính phủ và trên cơ sở ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Sở Tài chính thống nhất nội dung dự thảo nêu trên; đồng thời, tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định đề xuất chọn phương án 2.

Sở Tài chính xin báo cáo Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) được biết để tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Ban Giám đốc (iOffice);
- Lưu: VP;GCS (G) 04.10

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thanh Toàn**

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2424 /STC-GCS

Lâm Đồng, ngày 06 tháng 10 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Cục Quản lý công sản- Bộ Tài chính

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 8164/UBND-TH<sub>2</sub> ngày 27/9/2024 về việc góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Trên cơ sở nội dung nghiên cứu dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh gửi kèm Văn bản số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 và ý kiến của Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng tại Văn bản số 5400/CTLĐO-QLHKD ngày 02/10/2024, Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng có ý kiến góp ý cụ thể như sau:

- Về mức giảm tiền thuê đất: đề xuất lựa chọn phương án 2 "*Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này*".

- Các nội dung khác: Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng thống nhất, không có ý kiến góp ý thêm.

Sở Tài chính kính đề nghị Cục Quản lý Công sản- Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, GCS (Trang).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Bùi Thị Tuyết Mai**

UBND TỈNH LAI CHÂU  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:1856 /STC-QLNS

Lai Châu, ngày 04 tháng 10 năm 2024

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 3873/UBND-KTN ngày 26/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc góp ý đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh theo Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Sau khi nghiên cứu, Sở Tài chính tỉnh Lai Châu có ý kiến như sau:

- Tại phần căn cứ của dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung căn cứ “*Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024*; vì Luật này quy định ngày Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành.


- Tại Điều 3 của dự thảo Nghị định: Đề xuất lựa chọn Phương án 2: Giảm 30%, nhằm góp phần hỗ trợ cho các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân trong việc tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng bởi cơn bão số 3 Yagi để có thể sớm khôi phục lại hoạt động sản xuất, kinh doanh sau bão và thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh (năm 2024).

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu: VT, QLNS.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Quý Dương



UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH  
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 3459/STC-QLGCS

Về việc tham gia góp ý dự thảo  
Nghị định của Chính phủ quy  
định về việc giảm tiền thuê đất  
năm 2024 để thúc đẩy sản xuất,  
kinh doanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Định, ngày 04 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Bình Định tại Công văn số 7586/UBND-TH ngày 27/9/2024 về việc góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; trong đó giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu tại Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính. Về nội dung này, Sở Tài chính Bình Định kính báo cáo Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) cụ thể như sau:

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan và qua nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh và đồng thời tham gia góp ý một số nội dung cụ thể như sau:

**1. Tại Điều 1 của Dự thảo về phạm vi điều chỉnh**

Đề nghị Ban soạn thảo sửa đổi như sau:

- **Từ:** “Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 2 Nghị định này”;

- **Thành:** “Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh”.

Lý do: Điều 2 dự thảo Nghị định chỉ quy định về đối tượng được giảm tiền thuê đất; mức giảm và hồ sơ, trình tự thủ tục giảm tiền thuê đất được quy định tại các điều khoản khác trong Dự thảo. Do vậy, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, bỏ toàn bộ nội dung “quy định tại Điều 2 Nghị định này” trong phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định cho phù hợp.

**2. Tại khoản 1 Điều 2 của Dự thảo về đối tượng áp dụng**

Đề nghị Ban soạn thảo sửa đổi như sau:

- **Từ:** “...Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất hết thời hạn được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất...”;

- **Thành:** “Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất hết thời hạn được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất...”.

Lý do: Nội dung “người thuê đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất” mâu thuẫn, không thống nhất với nội dung “hết thời hạn được miễn, giảm tiền thuê đất”.

### **3. Tại khoản 1 Điều 3 của Dự thảo về mức giảm tiền thuê đất**

Lựa chọn **Phương án 1:** “Giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này”.

### **4. Tại khoản 2 Điều 4 của Dự thảo về hồ sơ giảm tiền thuê đất**

Tại khoản 2 Điều 4 của Dự thảo quy định hồ sơ giảm tiền thuê đất gồm: “Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao)”. Tuy nhiên, Dự thảo không quy định rõ là bản sao các giấy tờ trên có chứng thực sao y bản chính hay không để thống nhất và dễ áp dụng thực hiện.

### **5. Tại khoản 1 Điều 5 của Dự thảo về trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất**

Tại khoản 1 Điều 5 của Dự thảo quy định: “Người thuê đất nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất (bằng phương thức điện tử hoặc phương thức khác) cho cơ quan thuế hoặc cơ quan khác theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý thuế...”

Tuy nhiên, để thống nhất và dễ áp dụng thực hiện, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, quy định cụ thể các phương thức nộp hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất là: Nộp trực tiếp, nộp qua đường bưu điện hoặc nộp hồ sơ điện tử. Quy định này sau khi chỉnh sửa là: “Người thuê đất nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất (nộp trực tiếp, nộp qua đường bưu điện hoặc nộp bằng phương thức điện tử)...”.

Ngoài ra, tại khoản này, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, quy định cụ thể “cơ quan khác theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý”

*thuê*” là cơ quan nào; tránh trường hợp giao cho cá nhân, tổ chức tự rà soát để dẫn đến áp dụng sai pháp luật, vi phạm pháp luật.

## **6. Tại khoản 6 Điều 6 của Dự thảo về tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành**

Tại khoản 6 Điều 6 của Dự thảo, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, bỏ toàn bộ nội dung “*Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*” vì khoản 3, 4, 5 Điều này đã quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, người có thẩm quyền này trong việc tổ chức thực hiện Nghị định.

## **7. Kỹ thuật trình bày**

- Tại Điều 2 của Dự thảo: Đề nghị viện dẫn đầy đủ “*Luật Đất đai*” nhằm đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 75 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024) là: “*Khi viện dẫn lần đầu luật, pháp lệnh, phải ghi tên loại, tên gọi của văn bản và số, ký hiệu văn bản; đối với các văn bản khác, phải ghi tên loại, tên gọi của văn bản, số, ký hiệu văn bản, ngày, tháng, năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản; tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi văn bản. Trong lần viện dẫn tiếp theo, đối với luật, pháp lệnh, ghi đầy đủ tên loại văn bản, tên gọi của văn bản; đối với các văn bản khác, ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản*”.

- Tại khoản 1 Điều 2 của Dự thảo: Đề nghị chỉnh sửa từ “*cá nhân*” thành “*cá nhân*” cho chính xác.

- Tại khoản 2 Điều 3 của Dự thảo: Đề nghị bỏ dấu (,) sau cụm từ “*Trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất*” cho chính xác. Quy định này sau khi chỉnh sửa là “*Trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định*”.

- Tại khoản 1 Điều 6 của Dự thảo: Đề nghị thay từ “*dẫn chiếu*” bằng từ “*viện dẫn*” cho phù hợp với quy định về kỹ thuật viện dẫn văn bản tại khoản 1 Điều 75 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP).

- Tại khoản 5, 6 Điều 6 của Dự thảo: Đề nghị thêm từ “*các*” vào trước từ “*tỉnh*” cho phù hợp, thống nhất cách trình bày với các khoản khác trong Dự thảo.


Quy định này sau khi chỉnh sửa là “Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”.

Sở Tài chính Bình Định kính báo cáo Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (đề b/cáo);
- Lưu: VT, QLCS.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Hải

UBND TỈNH BẮC KẠN  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2157 /STC-QLG&TC DN  
V/v ý kiến đối với hồ sơ dự thảo  
Nghị định của Chính phủ quy định  
về giảm tiền thuê đất năm 2024

Bắc Kạn, ngày 04 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản).

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Bắc Kạn tại Văn bản số 6952/UBND-TH ngày 26/9/2024 về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Sau khi tổng hợp ý kiến của các cơ quan đơn vị có liên quan và nghiên cứu hồ sơ dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024 kèm theo Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính. Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn có ý kiến như sau:

1. Nhất trí với hồ sơ dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024 do Bộ Tài chính xây dựng.

2. Đối với đề xuất tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định: Lựa chọn **Phương án 2**, giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

Vậy, Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn có ý kiến như trên gửi Bộ Tài chính tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

Gửi bản điện tử:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLG&TC DN (Lc).

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3101 /UBND-KT

Tây Ninh, ngày 04 tháng 10 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Kính gửi: Bộ Tài chính.

UBND tỉnh nhận được Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Qua nghiên cứu, UBND tỉnh Tây Ninh thống nhất dự thảo nội dung lấy ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 10130/BTC-QLCS nêu trên; tại Điều 3 quy định về mức giảm tiền thuê đất phải nộp của năm 2024, UBND tỉnh Tây Ninh đề xuất chọn Phương án 2: Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

Kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh.

4

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH.**



**Trần Văn Chiến**



**TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 3625 /GVN-TCKT.PT

Phụ Thọ, ngày 02 tháng 10 năm 2024

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị  
định của Chính phủ quy định về việc giảm  
tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản  
xuất kinh doanh

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số:.....	2.8.472.....
Ngày:	04-10-2024
Chuyên:	.....
Số và ký hiệu HS:	.....

Kính gửi: Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính

Ngày 26/9/2024, Tổng công ty Giấy Việt Nam nhận được văn bản số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, Tổng công ty Giấy Việt Nam có ý kiến như sau:

- Tổng công ty Giấy Việt Nam nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

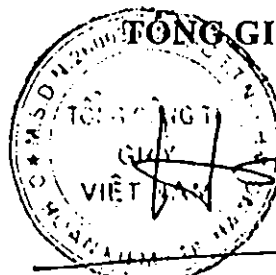
- Tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định, Tổng công ty Giấy Việt Nam lựa chọn Phương án 2 theo Bộ Tài chính đề xuất: "Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này".

Trên đây là ý kiến của Tổng công ty Giấy Việt Nam xin kính gửi Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD TCT;
- Lưu: VT, TCKT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Công Hoàng

**ỦY BAN DÂN TỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số 1826/UBNDT-KHTC

V/v góp ý dự thảo Nghị định của  
Chính phủ quy định về việc giảm  
tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy  
sản xuất, kinh doanh

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 19/6/2024 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Sau khi nghiên cứu, Ủy ban Dân tộc nhất trí với nội dung và kết cấu của dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban Dân tộc gửi Quý Bộ tổng hợp./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**  
**THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



*[Handwritten signature]*  
**Hồng Thị Hà**



Số: 2273/VHL-KHTC

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2024

V/v ý kiến đối với Dự thảo Nghị định  
của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê  
đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến đối với Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có ý kiến như sau:

- Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã nghiên cứu và thống nhất với dự thảo Nghị định do Quý Bộ soạn thảo.

- Đối với yêu cầu lựa chọn phương án giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh do Bộ Tài chính đề xuất, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam chọn Phương án 2 (Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này).

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC, KTh.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Chu Hoàng Hà

TẬP ĐOÀN  
ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Số: 5565/EVN-TCKT

V/v góp ý dự thảo Nghị định của  
Chính phủ quy định về việc giảm  
tiền thuê đất năm 2024 để thúc  
đẩy sản xuất, kinh doanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Cục quản lý công sản – Bộ Tài chính

Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) nhận được văn bản số 10130/BTC-QLCS ngày 24/09/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, EVN kính báo cáo đề xuất một số ý kiến cụ thể như sau:

- **Về đối tượng được giảm tiền thuê đất:** Khi doanh nghiệp cổ phần hóa, các địa phương yêu cầu hoàn tất điều chỉnh hồ sơ pháp lý đất đai từ Công ty TNHH MTV sang công ty cổ phần thì mới xem xét giảm tiền thuê đất cho công ty cổ phần. Do đó, EVN đề xuất mở rộng thêm đối tượng được giảm tiền thuê đất: *“đối tượng được chuyển đổi, cổ phần hóa từ đối tượng được Nhà nước cho thuê đất”* để phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định 126/2017/NĐ-CP: *“Công ty cổ phần được sử dụng toàn bộ tài sản, nguồn vốn đã nhận bàn giao để tổ chức sản xuất, kinh doanh; kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ khác của doanh nghiệp cổ phần hóa”*.
- **Về thủ tục, hồ sơ giảm tiền thuê đất:** Theo quy định, các địa điểm đất chưa có Quyết định giao đất/ thuê đất, Hợp đồng thuê đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (CNQSD) ... thì sẽ không đủ điều kiện duyệt hồ sơ được miễn giảm. Hiện nay các đơn vị trực thuộc trong EVN vẫn đang tích cực triển khai công tác hoàn thiện hồ sơ pháp lý các cơ sở nhà, đất trên địa bàn thuộc đơn vị quản lý. Tuy nhiên một số cơ sở nhà, đất do lịch sử để lại không có hồ sơ nguồn gốc đất nên rất khó khăn trong việc hoàn thiện hồ sơ xin thuê đất, cấp Giấy CNQSD đất, đặc biệt là các loại đất sử dụng để xây dựng kết cấu hạ tầng cho Hệ thống đường dây truyền tải điện (*đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính từ ngày 01/6/2022*). Đối với các địa điểm đất này, hiện EVN đang triển khai công tác tự kê khai, tự nộp vào ngân sách Nhà nước hàng năm khi có Thông báo nộp tiền thuê đất của Cơ quan Thuế. Do đó, EVN đề xuất đối với các địa điểm đất đơn vị đang thực hiện nghĩa vụ tài

chính nộp tiền thuê đất theo Thông báo của Cơ quan Thuế đều sẽ được hưởng chính sách miễn giảm tiền thuê đất của Nhà nước.

- Về mức giảm tiền thuê đất: EVN đề xuất chọn phương án 2 theo dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024.

EVN kính đề nghị Bộ Tài chính quan tâm và xem xét trình Chính phủ tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình thực hiện của EVN.

Trân trọng kính báo./. Như

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (đề b/c)
- Bộ Tài chính
- Ban KH;
- Lưu: VT, TCKT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Xuân Nam**

**THÔNG TẤN XÃ  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1203/TTX - KHTC

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2024

V/v ý kiến dự thảo Nghị định  
của Chính phủ quy định về  
việc giảm tiền thuê đất 2024 để  
thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN) xin có ý kiến như sau:

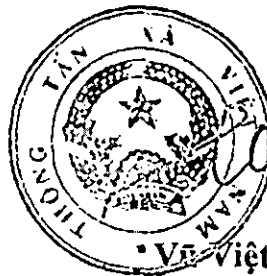
Sau khi nghiên cứu toàn bộ dự thảo Nghị định và văn bản đính kèm, theo chức năng, nhiệm vụ của Thông tấn xã Việt Nam tại Nghị định số 87/2022/NĐ-CP, về cơ bản Thông tấn xã Việt Nam nhất trí đối với nội dung được nêu tại dự thảo Nghị định, tuy nhiên đối với nội dung tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định, TTXVN đề xuất phương án 2: Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

Trên đây là ý kiến của Thông tấn xã Việt Nam xin gửi Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) để tổng hợp và báo cáo theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, KHTC.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



Vũ Việt Trang

Số: 6193 /BGDDT-KHTC

*Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2024*

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) có ý kiến như sau:

Để tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng bởi Bão số 3 Yagi, khắc phục hậu quả mưa bão, phục hồi sản xuất kinh doanh, Bộ GDĐT thống nhất về sự cần thiết ban hành Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Về mức giảm tiền thuê đất, đề nghị Bộ Tài chính căn cứ tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 và thiệt hại của các cơ quan, đơn vị và địa phương để quy định cho phù hợp.

Trên đây là tham gia của Bộ GDĐT, kính gửi Quý Bộ nghiên cứu, tổng hợp.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp);
- Lưu: VT, Vụ KHTC (NAT).



**KT. BỘ TRƯỞNG  
PHỤ TRƯỞNG**

*Phạm Ngọc Thương*  
Phạm Ngọc Thương

UBND TỈNH BẮC NINH  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:1700 /STC-QLCS&DN  
V/v tham gia ý kiến vào dự thảo  
Nghị định của Chính phủ quy định  
về việc giảm tiền thuê đất năm 2024  
để thúc đẩy sản xuất kinh doanh

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý Công sản).

Thực hiện Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; được sự uỷ quyền của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3693/UBND-KTTH ngày 30/9/2024 về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định của Chính phủ.

Sau khi nghiên cứu và phối hợp xin ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về mức giảm tiền thuê đất: lựa chọn phương án 2 giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

2. Các nội dung khác: nhất trí với dự thảo Nghị định do Bộ Tài chính soạn thảo.

Sở Tài chính Bắc Ninh trân trọng gửi Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo theo quy định. /s/

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Lưu: VT, QLCS&DN (2).

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Sở Tài chính  
Tỉnh Bắc Ninh  
04-10-2024 14:58:54 +07:00

**Nguyễn Như Hùng**

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH BẮC GIANG

Số: 7013 /CTBGI-HKDCN

V/v tham gia ý kiến Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày 04 tháng 10 năm 2024

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 5440/UBND-KTTH ngày 25/9/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang, giao Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan nghiên cứu, đóng góp ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh kèm theo Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính.

Sau khi nghiên cứu, rà soát và tổng hợp ý kiến tham gia của các Sở, UBND các huyện thị xã, thành phố các đơn vị liên quan, Cục Thuế tỉnh Bắc Giang nhất trí với nội dung của dự thảo Nghị định và lựa chọn “Phương án 2: Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất tại Điều 2 Nghị định này”.

Lý do lựa chọn: Nhằm tiếp tục hỗ trợ cho các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân trong việc tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng kéo dài của dịch Covid-19. Đến năm 2024, tuy tình hình sản xuất kinh doanh đang dần được cải thiện nhưng kinh tế thế giới bất ổn bởi căng thẳng chính trị giữa các nước lớn dẫn đến xung đột quân sự ở nhiều nơi trên Thế giới khiến cho kinh tế trong nước đối mặt với nhiều rủi ro; kèm theo đó là biến đổi khí hậu và đặc biệt do ảnh hưởng nặng nề bởi cơn bão số 3 Yagi gây thiệt hại rất lớn cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, để lại hậu quả rất nặng nề. Vì vậy việc giảm tiền thuê đất ở mức 30% là cần thiết để hỗ trợ thêm cho các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân ứng phó với những khó khăn, thách thức, từ đó thúc đẩy sản xuất, kinh doanh giúp nền kinh tế xã hội có thể phục hồi một cách nhanh nhất trong thời gian tới.

Cục Thuế tỉnh Bắc Giang báo cáo Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Lưu: VT, HKDCN.

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Văn Hùng



**TỔNG CÔNG TY  
LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : **774/TCLTMB-KHQLV**

Hà Nội, ngày **03** tháng **10** năm 2024

V/v ý kiến tham gia dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ: 88440...	
Ngày: 04-10-2024	
Chuyển: Cục QLCS	
Số và ký hiệu HS: .....	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Tổng công ty Lương thực miền Bắc nhận được văn bản số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, về nội dung này Tổng công ty Lương thực miền Bắc xin phúc đáp như sau:

1. Tổng công ty Lương thực miền Bắc thống nhất với chủ trương nội dung dự thảo của Bộ Tài chính về “Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh”.

2. Riêng quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị định về “Mức giảm tiền thuê đất”, Tổng công ty Lương thực miền Bắc đề nghị Bộ Tài chính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ xem xét chấp thuận Phương án 2 tại Khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định, cụ thể: “Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này” nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khắc phục hậu quả của cơn bão số 3 vừa qua, tạo nguồn lực phát triển sản xuất, kinh doanh trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐTV, TGD (đề b/c);
- Ban TCKT, PCTTr;
- Lưu: VT, KHQLV.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC**  
**Phạm Thanh Bằng**



UBND TỈNH HÀ NAM  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1977/STC-QLNS

Hà Nam, ngày 30 tháng 9 năm 2024

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định  
của Chính phủ quy định về việc giảm  
tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy  
sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Căn cứ Văn bản số 10130/BTC- QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tờ trình Chính phủ và Nghị định của Chính phủ quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024;

Căn cứ Văn bản số 3581/V PUB-KT ngày 30/9/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tờ trình Chính phủ và Nghị định của Chính phủ quy định về giảm tiền thuê đất năm 2024, Sở Tài chính tỉnh Hà Nam nhất trí với nội dung dự thảo các tờ trình và nghị định nêu trên.

Đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, QLNS.



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Anh Tuấn**

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2995/STC-GCSDN

Quảng Bình, ngày 02 tháng 10 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; Công văn số 4737/VPUBND-TH ngày 27/9/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; Công văn số 920/UBND-TH ngày 31/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về chủ động giải quyết, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Sau khi nghiên cứu và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, có liên quan, Sở Tài chính Quảng Bình cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh nêu trên. Trong đó, tại Điều 3 dự thảo Nghị định, Sở Tài chính Quảng Bình có ý kiến như sau:

Do tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024 được cải thiện so với năm 2023 (theo đề xuất của Bộ Tài chính tại Công văn số 5461/BTC-QLCS ngày 29/5/2024) và để đảm bảo tổng thu ngân sách nhà nước trong năm mà vẫn thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, Sở Tài chính Quảng Bình đề nghị quy định mức giảm tiền thuê đất theo phương án 1: "Giảm 15% tiền thuê đất phải nộp năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này".

Sở Tài chính Quảng Bình kính báo cáo Bộ Tài chính./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, GCSDN.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trương Tùng Giang



**UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3467/STC-QLG&TCĐĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 01 tháng 10 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định của Chính Phủ  
quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024  
để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

<b>BỘ TÀI CHÍNH</b>	
<b>ĐẾN</b>	Số: 07.5.44.....
<b>Ngày:</b>	02-10-2024
<b>Chuyên:</b>	.....
<b>Số và ký hiệu HS:</b>	.....

Kính gửi: Cục quản lý Công sản - Bộ Tài chính

Sở Tài chính nhận được Công văn số 10313/UBND-NĐ ngày 27/9/2024 của UBND tỉnh về việc tham gia góp ý dự thảo Văn bản; kèm theo Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định của Chính Phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Sau khi nghiên cứu dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định, Sở Tài chính tỉnh Thừa Thiên Huế báo cáo Cục quản lý Công sản như sau:

Theo dự thảo Tờ trình của Bộ Tài chính có đánh giá tác động số tiền thuê đất giảm dự kiến năm 15% (năm 2023 mức giảm 30%) và chính sách này sẽ không ảnh hưởng đáng kể đến số thu ngân sách nhà nước nói chung nhưng sẽ tác động lớn tới việc phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp; Để tiếp tục hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão, lũ, lụt, sạt lở đất, ... nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; đề nghị lựa chọn Phương án 2: Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

Các nội dung còn lại: Cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Nghị định của Chính Phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Sở Tài chính Thừa Thiên Huế báo cáo Cục quản lý Công sản - Bộ Tài chính./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLG&TCĐĐ

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**SỞ  
TÀI CHÍNH**

**Trần Bá Mẫn**

Số: 6240 /BNV - PC  
V/v góp ý dự thảo Nghị định  
quy định về việc giảm tiền  
thuê đất năm 2024 nhằm thúc  
đẩy sản xuất, kinh doanh

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Thống nhất với Bộ Tài chính xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định nêu trên để thực hiện Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất, kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát.

2. Về tên của dự thảo Nghị định là “...**nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh**”, tuy nhiên tại Tờ trình Chính Chính phủ và Tờ trình UBTVQH lại không đánh giá tác động về nội dung này, đề nghị bổ sung nhằm bảo đảm khách quan, thống nhất với khoản 3.1 Điều 3 Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09/11/2023 của Quốc hội khóa XV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; tiết b điểm 3 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ về Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương.

3. Đề nghị rà soát, đánh giá, xác định đối tượng quy định tại Điều 2 dự thảo Nghị định, bảo đảm đúng quy định của Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ; ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 6585/VPCP-KTTH ngày 15/9/2024 của Văn phòng Chính phủ, trong đó có đề xuất về việc giảm tiền thuê đất tương tự chính sách giảm tiền thuê đất đã triển khai trong giai đoạn Covid-19 (*Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giảm 15% tiền thuê đất phải nộp*) cho 26 địa phương chịu ảnh hưởng bởi Bão số 3 Yagi.

4. Tại Điều 3, Bộ Nội vụ đề xuất Phương án 1 là giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này (Trường hợp giảm 30% cần phải có báo cáo, đánh giá cụ thể).

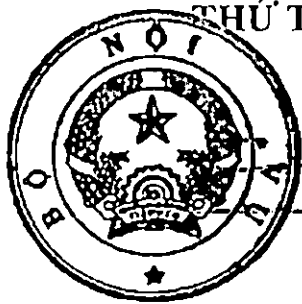
5. Về nguồn lực, điều kiện bảo đảm thi hành, đề nghị làm rõ trong Tờ trình bảo đảm Nghị định sau khi được ban hành không làm tăng thêm đầu mối tổ chức và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Triệu Văn Cường;
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Triệu Văn Cường

UBND TỈNH VĨNH PHÚC  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2135 /STC-QLGCSTCDN

Vĩnh Phúc, ngày 02 tháng 10 năm 2024

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Cục Quản lý công sản – Bộ Tài chính.

Thực hiện Văn bản số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính; Văn bản số 7299/UBND – KT2 ngày 26/9/2024 của UBND tỉnh về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Sau khi nghiên cứu dự thảo, Sở Tài chính nhất trí với nội dung và bố cục dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Về mức miễn giảm tiền thuê đất quy định tại Điều 3 của dự thảo. Bộ Tài chính đề xuất 02 phương án:

**Phương án 1:** Giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

**Phương án 2:** Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất quy định tại Điều 2 Nghị định này.

Sở Tài chính lựa chọn phương án 1:

Sở Tài chính Vĩnh Phúc tham gia gửi Cục Quản lý công sản tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lưu: VT, QLGCSTCDN.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Văn Lộc



**LIÊN ĐOÀN THƯƠNG MẠI  
VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

Số: **1815** /LDTM-PC  
V/v góp ý Dự thảo Nghị định  
về giảm tiền thuê đất năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2024  
BỘ TÀI CHÍNH  
**ĐẾN** số: **0086949**  
Ngày: 01-10-2024  
Chuyển: **Cục ALC**.....  
Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trà lời Công văn của Bộ Tài chính về việc đề nghị góp ý **Dự thảo Nghị định quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh** (sau đây gọi tắt là Dự thảo), Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), sau khi tham vấn doanh nghiệp và chuyên gia, có một số ý kiến ban đầu như sau:

**1. Mức giảm tiền thuê đất chung trên cả nước**

Dự thảo đưa ra hai phương án về mức giảm tiền thuê đất:

- Phương án 1: giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024
- Phương án 2: giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024

Dự thảo Tờ trình cũng cho thấy tình hình thu ngân sách năm 2024 rất khả quan. Trong 6 tháng đầu năm đã thu được 60,4% dự toán, vượt 16,42% so với cùng kỳ. Trong 7 tháng đầu năm đã thu được 72,65% dự toán, vượt 19,09% so với cùng kỳ; tiền thuê đất, tiền thuê mặt nước đã đạt đến 91,63% dự toán. Tờ trình cũng nhận định “...*dự toán thu ngân sách năm 2024 đã được Quốc hội thông qua sẽ đạt và vượt; số tiền thuê đất giảm theo chính sách này không ảnh hưởng đáng kể đến số thu ngân sách nói chung...*”

Chính sách giảm tiền thuê đất trong các năm từ 2020 đến 2023 đã mang lại tác động tích cực đối với nền kinh tế, giúp các doanh nghiệp có thêm nguồn lực để phục hồi sản xuất kinh doanh khi chịu tác động của Covid. Mức giảm tiền thuê đất của năm trước là 30% và được đánh giá là hợp lý.

Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo lựa chọn phương án 2, áp dụng mức giảm 30% tiền thuê đất phải nộp cho năm 2024


**2. Mức giảm tiền thuê đất cho 26 địa phương chịu ảnh hưởng của bão Yagi**

Thiệt hại do cơn bão Yagi vừa qua đối với 26 địa phương miền Bắc là hết sức nặng nề. Các doanh nghiệp tại các tỉnh thành phố này đang rất cần được hỗ trợ để sớm phục hồi sản xuất, kinh doanh. Chính phủ cũng đã có Nghị quyết 143 trong

đó yêu cầu nghiên cứu chính sách miễn, giảm, gia hạn tiền thuê đất, thuê mặt nước cho các đối tượng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão, lũ, lụt, sạt lở đất.

Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu mức giảm tiền thuê đất cho 26 địa phương chịu ảnh hưởng của bão cao hơn so với mức giảm chung của cả nước. Chính sách sẽ giúp các doanh nghiệp tại các địa phương này có thêm nguồn lực để phục hồi sản xuất kinh doanh, tạo công ăn việc làm và chuẩn bị phúc lợi cho người lao động cho dịp tết sắp tới.

Trên đây là một số ý kiến ban đầu của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về *Dự thảo Nghị định quy định về việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh*. Rất mong cơ quan soạn thảo cân nhắc để chỉnh sửa, hoàn thiện Dự thảo này.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Cơ quan. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BTP, VPCP;
- Ban Thường trực (để báo cáo);
- Lưu VT, PC.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC  
KT. TỔNG THƯ KÝ  
PHÓ TỔNG THƯ KÝ  
BAN  
CHẤP HÀNH  
  
Đậu Anh Tuấn



Số: 1744/STC-GCS

Hà Giang, ngày 03 tháng 10 năm 2024

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh

Kính gửi: Cục Quản lý Công sản – Bộ Tài chính

Thực hiện ý kiến chỉ đạo tại Văn bản số 1754/VP-KTTH ngày 26/9/2024 của UBND tỉnh và Công văn số 10130/BTC-QLCS ngày 20/9/2024 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Sở Tài chính đã triển khai lấy ý kiến các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố. Sau khi nghiên cứu hồ sơ dự thảo Nghị định và tổng hợp ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Về bố cục dự thảo Nghị định:

Hiện nay tại Điều 6 dự thảo đang quy định về 02 nội dung, do đó đề nghị Ban soạn thảo xem xét tách Điều 6 thành 02 Điều cho phù hợp và khoa học, cụ thể như sau:

*“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh*

*Điều 2. Đối tượng áp dụng*

*Điều 3. Mức giảm tiền thuê đất*

*Điều 4. Hồ sơ giảm tiền thuê đất*

*Điều 5. Trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất*

*Điều 6. Tổ chức thực hiện*

*Điều 7. Điều khoản thi hành”.*

2. Về nội dung dự thảo Nghị định:

a) Tại phần căn cứ pháp lý đề nghị Ban soạn thảo tách căn cứ thứ nhất thành từng căn cứ riêng biệt cho khoa học.

b) Tại Điều 1 dự thảo đề nghị Ban soạn thảo xem xét bổ sung cụm từ *“đối với các đối tượng”* trước đoạn *“quy định tại Điều 2 Nghị định này”* cho cụ thể và khoa học, cụ thể sửa lại như sau:

*“Nghị định này quy định việc giảm tiền thuê đất của năm 2024 nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này.”*

c) Tại khoản 1 Điều 3, tỉnh Hà Giang đề xuất Phương án 02. Lý do: Phương án 02 với mức giảm 30% sẽ có tác động lớn tới các hoạt động phục hồi và phát triển

sản xuất kinh doanh giúp các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp có thêm nguồn lực ứng phó với những khó khăn, thách thức trong thời gian tới.

d) Tại Điều 6 dự thảo đề nghị bố cục thành 02 Điều theo như ý kiến tham gia tại phần bố cục, cụ thể sửa lại như sau:

**“Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai và xử lý vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định này

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời nghiêm minh các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật (nếu có).

3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương khẩn trương triển khai thực hiện việc giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này.

**Điều 7. Điều khoản thi hành**


1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm .

2. Trong trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tương ứng tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./”.

Sở Tài chính Hà Giang xin trân trọng báo cáo Cục Quản lý Công sản - Bộ Tài chính ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c)
- Lãnh đạo sở;
- Lưu VT, GCS. 

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Mạnh Tuyên**



Ký bởi: Văn phòng Bộ  
Cơ quan: 28 Trần  
Hưng Đạo  
Thời gian ký:  
03/10/2024 11:51:24

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
CAO SU VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3015 /CSVN - TCKT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 10 năm 2024

V/v Góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

<b>BỘ TÀI CHÍNH</b>	
<b>ĐẾN</b>	Số:..... <b>0088000</b>
Ngày:	03 -10- 2024
Chuyển: <i>Cục QLCS</i> .....	
Số và ký hiệu HS:.....	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần nhận được Văn bản số 10130/BTC-QLCS ngày 24/9/2024 của Bộ Tài chính xin ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024 để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Sau khi nghiên cứu tài liệu kèm theo Văn bản nêu trên, Tập đoàn xin tham gia góp ý như sau:

1. Thống nhất các nội dung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, quy định hồ sơ, trình tự thủ tục giảm tiền thuê đất của Dự thảo Nghị định;

2. Về mức giảm tiền thuê đất theo Khoản 1 Điều 3: đề xuất theo Phương án 2: "*Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất theo quy định của Điều 2 Nghị định này.*"

Tập đoàn kính báo cáo và đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục QLCS – Bộ Tài chính;
- Chủ tịch HĐQT Tập đoàn (để b/c);
- Trưởng BKS TD;
- Lưu: VT, TCKT.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Lê Thanh Hưng**